



Bản tin

TỈNH ỦY NGHỆ AN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tháng 5/2026

Tài liệu phục vụ sinh hoạt Chi bộ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY PHÁT HÀNH

**KỶ NIỆM 136 NĂM
NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

19/5/1890 - 19/5/2026



- *Xét luận:* Vận dụng sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới
- *Festival Du lịch Cửa Lò 2026 - Bốn mùa biển gọi*
- Thông tin thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế
- *Hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta gần đây*



Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy tặng hoa chúc mừng các đồng chí được bầu giữ chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031

(Ảnh: Phạm Bằng)



Các đại biểu dự Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIV tại điểm cầu tỉnh Nghệ An

(Ảnh: Phạm Bằng)



CHỦ ĐỀ SINH HOẠT TƯ TƯỞNG THÁNG 5/2026

Triển khai nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng phong cách, lề lối làm việc của hệ thống chính trị từ “quản lý hành chính” sang “phục vụ và kiến tạo phát triển”, gắn với chuyển đổi số, “từ mệnh lệnh hành chính” sang “lắng nghe, thấu hiểu và đồng hành” cùng người dân và doanh nghiệp

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 5 NĂM 2026

- 1.** Tuyên truyền 51 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), ngày Quốc tế Lao động (1/5)
- 2.** Tuyên truyền kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2026)
- 3.** Tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI.
- 4.** Tuyên truyền Festival Du lịch Cửa Lò “Bốn mùa biển gọi”
- 5.** Công tác phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em dịp Hè năm 2026.



XÁ LUẬN

VẬN DỤNG SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026) là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân bày tỏ lòng thành kính, biết ơn sâu sắc đối với vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất.

Đây cũng là thời điểm để nhìn lại và khẳng định sức sống bền bỉ của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực tiễn phát triển đất nước. Với Nghệ An, quê hương của Người, ý nghĩa ấy càng thêm sâu nặng, trở thành động lực thúc đẩy từng bước đi trong hành trình phát triển.

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh luôn giữ vai trò nền tảng, là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng và hệ thống chính trị. Đó là hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc về con đường phát triển đất nước, về xây dựng Đảng, về mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, giữa tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội.

Thấm nhuần di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An xác định việc học tập và làm theo Bác là nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt, gắn chặt với xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động lựa chọn nội dung trọng tâm, khâu đột phá phù hợp với yêu cầu thực tiễn của từng địa phương, đơn vị. Việc học và làm theo Bác trở thành nền nếp trong sinh hoạt Đảng, trong hoạt động của chính

quyền và trong đời sống xã hội, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền.

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, Nghệ An hướng tới mục tiêu đến năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước, cực tăng trưởng tầm quốc gia; là trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, thương mại, logistics, du lịch. Tầm nhìn đến năm 2045, trở thành tỉnh có thu nhập cao, phát triển toàn diện, văn minh, hiện đại.

Để hiện thực hóa mục tiêu đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động số 10-CTr/TU, xác định rõ yêu cầu tăng trưởng “2 con số” trong giai đoạn 2026 - 2030, với tốc độ GRDP đạt từ 12% trở lên. Điểm nổi bật trong tổ chức thực hiện là việc cụ thể hóa mục tiêu bằng hệ thống nhiệm vụ, giải pháp, đề án, chính sách và các công trình, dự án trọng điểm, gắn với nguyên tắc “6 rõ”: Rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ nguồn lực, rõ kết quả. Xét từ góc độ lý luận và thực tiễn, nguyên tắc “6 rõ” phản ánh sự vận dụng



sâu sắc tư tưởng và phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người luôn yêu cầu công việc phải có kế hoạch, có kiểm tra, có tổng kết; phải xác định rõ người chịu trách nhiệm, rõ việc cần làm và rõ kết quả cần đạt. Trong chỉ đạo, Bác đặc biệt nhấn mạnh tính cụ thể, thiết thực, chống bệnh hình thức, nói phải đi đôi với làm.

Trong quá trình phát triển, Nghệ An lựa chọn hướng đi nhất quán là đặt con người ở vị trí trung tâm, gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. Các chương trình an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Việc hoàn thành xây mới, sửa chữa 20.802 căn nhà cho người dân trong năm 2025 là minh chứng rõ nét. Các chương trình “Tết Vì người nghèo” nay là “Nghĩa tình dòng Lam” duy trì thường niên, trở thành điểm sáng nhân văn, mang đậm dấu ấn riêng của Nghệ An, lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, góp phần mang Tết ấm, Tết đủ đầy đến với hàng trăm nghìn hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng yếu thế. Những kết quả đó bắt nguồn từ truyền thống đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình của con người xứ Nghệ - những giá trị đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nâng tầm thành chuẩn mực đạo đức cách mạng. Sự tiếp nối và phát huy các giá trị ấy góp phần củng cố niềm tin xã hội, tạo động lực nội sinh cho phát triển bền vững.

Trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Nghệ An kiên trì thực hiện các nguyên tắc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng. Tổ chức cơ sở Đảng được củng cố; chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước nâng lên; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; kỷ luật, kỷ cương được siết chặt. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Vai trò nêu gương của người đứng đầu được đề

cao, tạo chuyển biến rõ nét trong thực thi công vụ.

Phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh được vận dụng ngày càng rõ trong lãnh đạo, điều hành. Nguyên tắc: “Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả” gắn với yêu cầu phát huy tinh thần “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thách thức” từng bước đi vào thực chất. Trên nền tảng đó, công tác đánh giá, quản lý cán bộ được đổi mới theo hướng dựa trên sản phẩm, kết quả công việc, lấy hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp làm thước đo chủ yếu.

Cách làm này không chỉ phản ánh yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, mà còn thể hiện sự gắn kết chặt chẽ với đạo đức Hồ Chí Minh. Sinh thời, Bác luôn đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; coi “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” là chuẩn mực cốt lõi, là nền tảng để xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh. Với Bác, người cán bộ phải tận tụy, hết lòng vì công việc chung, đặt lợi ích của nhân dân, của đất nước lên trên hết, trước hết.

Việc lấy kết quả công việc và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá cán bộ chính là sự cụ thể hóa sinh động những chuẩn mực đạo đức đó trong điều kiện hiện nay. Khi hiệu quả phục vụ trở thành tiêu chí trung tâm, mỗi cán bộ, đảng viên buộc phải tự rèn luyện, tự nâng cao trách nhiệm, tinh thần tận tụy, ý thức phục vụ. Đồng thời, cơ chế này cũng góp phần khắc phục bệnh hình thức, bệnh thành tích, hạn chế tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, những biểu hiện mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhiều lần phê phán.



Ở góc độ sâu hơn, việc vận dụng đồng thời phong cách làm việc và chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh đã góp phần hình thành một nền hành chính hướng tới phục vụ, trong đó kỷ luật, kỷ cương đi liền với trách nhiệm, hiệu quả gắn với liêm chính. Đây chính là yếu tố cốt lõi để xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Từ cách tiếp cận này, Nghệ An tạo được dấu ấn rõ nét trong đổi mới phương thức quản trị, nhất là thông qua triển khai chính quyền địa phương hai cấp, gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tư duy lãnh đạo, điều hành từng bước được điều chỉnh theo hướng chuyển từ “quản lý” sang “phục vụ”, trong đó cải cách thủ tục hành chính được xác định là khâu đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong chất lượng phục vụ và môi trường phát triển.

Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, đặt ra yêu cầu xuyên suốt: Cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, “có điểm bắt đầu, không có điểm kết thúc”, gắn chặt với xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Việc lấy chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu, đã tạo động lực thúc đẩy bộ máy vận hành theo hướng thực chất, hiệu quả.

Cùng với đó, Nghệ An đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị, tập trung số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, từng

bước hình thành nền hành chính số hiện đại. Việc gắn cải cách hành chính với chuyển đổi số không chỉ nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành mà còn góp phần tăng tính công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong tiếp cận dịch vụ công.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Nghệ An vẫn đối mặt với không ít khó khăn, thách thức khi chất lượng tăng trưởng còn những mặt chưa bền vững; kết cấu hạ tầng còn những điểm nghẽn; cải cách hành chính chưa đồng đều; năng lực một bộ phận cán bộ còn hạn chế; chuyển đổi số chưa toàn diện. Những vấn đề đó đòi hỏi sự quyết liệt hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Những kết quả đã đạt được là nền tảng quan trọng; hạn chế, thách thức là động lực thúc đẩy đổi mới. Trong bối cảnh đó, việc vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành yêu cầu ngày càng cấp thiết, đòi hỏi sự sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức thực hiện, đồng thời giữ vững những giá trị cốt lõi để phát huy những mặt tích cực, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế. Đây là yêu cầu mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa quyết định trong việc bảo đảm phát triển nhanh đi đôi với bền vững.

Phát huy truyền thống quê hương Bác Hồ, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Nghệ An tiếp tục đoàn kết, hành động quyết liệt, đồng bộ, đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục soi đường, hun đúc ý chí và khát vọng phát triển, để Nghệ An vững bước trong kỷ nguyên mới, phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân cả nước, xứng đáng với quê hương của Người.

THÀNH DUY



Festival Du lịch Cửa Lò 2026

“Bốn mùa biển gọi”

PHÁT HUY LỢI THẾ ĐỊA PHƯƠNG HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Cửa Lò - đô thị biển nằm ở cửa ngõ phía Đông tỉnh Nghệ An - từ lâu được biết đến là một trong những bãi tắm đẹp nhất Việt Nam, với bờ biển dài hơn 10km, cát mịn, nước trong xanh, độ dốc thoải, an toàn và giàu tiềm năng phát triển du lịch. Trải qua hơn 118 năm hình thành và phát triển (từ năm 1907), Cửa Lò đã khẳng định vị thế là điểm đến du lịch biển hàng đầu khu vực Bắc Trung Bộ.

Năm 2008, Tổ chức Du lịch thế giới đánh giá Cửa Lò là một trong những bãi tắm lý tưởng của Việt Nam; năm 2014 Cửa Lò được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Đô thị du lịch biển đầu tiên của cả nước. Đặc biệt, ngày 30/01/2026, tại Diễn đàn du lịch ASEAN (ATF 2026), Cửa Lò được vinh danh là “Đô thị du lịch sạch ASEAN”, đánh dấu bước tiến quan trọng trong phát triển du lịch xanh, bền vững. Ngày 18/3/2026, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch số 185/KH-UBND về tổ chức Festival Du lịch Cửa Lò năm 2026, với chủ đề “Bốn mùa biển gọi”. Đây là định hướng quan trọng nhằm cụ thể hóa chiến lược phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời khẳng định định hướng phát huy lợi thế địa phương gắn với phát triển bền vững.

Festival Du lịch Cửa Lò 2026 được xây dựng với hình ảnh chủ đạo “Tinh hoa Lam Thủy” - biểu trưng cho sự giao thoa giữa biển cả Cửa Lò và dòng sông Lam giàu truyền thống văn hóa. Thông qua chuỗi hoạt động phong phú, Festival kỳ vọng sẽ góp phần quảng bá hình ảnh du lịch Nghệ An nói chung và Cửa Lò nói riêng là điểm đến an toàn, thân thiện, hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

Điểm ấn tượng là Festival được định hướng tổ chức xuyên suốt bốn mùa, từng bước hình thành hình ảnh “Cửa Lò - phố biển không mùa đông”. Nhiều hoạt động dự kiến được triển khai như khai mạc kết hợp bắn pháo hoa tầm cao; lễ hội Khinh khí cầu; cuộc thi Hoa hậu Báo Tiền Phong; giải đua mô tô nước quốc tế; liên hoan ẩm thực Bắc Trung Bộ; các chương trình nghệ thuật đường phố, hội chợ đặc sản; các giải thể thao và sự kiện theo mùa.

Việc thiết kế chuỗi sự kiện quanh năm không chỉ góp phần đa dạng hóa sản phẩm mà còn khắc phục tính mùa vụ của du lịch biển, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách. Đồng thời, tỉnh chú trọng liên kết phát triển du lịch, trong đó có các tour “Đôi bờ sông Lam” kết nối Cửa Lò với các địa phương lân cận.



Toàn cảnh biển Cửa Lò nhìn từ trên cao

Với lợi thế nổi bật về cảnh quan thiên nhiên và sự kết hợp hài hoà hệ sinh thái phong phú, Cửa Lò thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch nghỉ dưỡng, thể thao biển. Đặc biệt, nguồn hải sản phong phú, nổi tiếng tươi ngon... đã trở thành điểm nhấn hấp dẫn đối với du khách. Với hơn 200 địa điểm lưu trú từ 3-5 sao, cùng với đó, các khu dịch vụ, nghỉ dưỡng hiện đại tại khu vực Cửa Hội như Vinpearl, VinWonders góp phần đáp ứng đa dạng nhu cầu vui chơi, nghỉ dưỡng và ẩm thực. Bên cạnh đó, vùng đất này còn nằm trong không gian văn hóa xứ Nghệ đặc sắc, gắn với dân ca ví, giặm, các di tích lịch sử - văn hóa và các lễ hội truyền thống.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách, phục vụ mục tiêu xây dựng đô thị du lịch biển văn minh, hiện đại, Cửa Lò đã tổ chức chỉnh trang đô thị năm 2026 và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trọng tâm là khu vực phía Đông đường Bình Minh. Đáng chú ý, địa phương đã xã hội hóa xây dựng 15 điểm tắm tráng mới, mỗi điểm khoảng 500m², bố trí khu tắm, phòng thay đồ, nhà vệ

sinh và hệ thống cấp thoát nước đồng bộ. Mỗi điểm lắp đặt 12 trụ tắm với tổng 48 vòi nước ngọt, cùng khoảng 15 phòng thay đồ, đáp ứng nhu cầu của du khách. Tổ chức trồng mới hơn 1.500 cây dừa dọc lâm viên bãi biển, góp phần tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, chỉnh trang bãi biển được duy trì thường xuyên; phong trào “Ngày Chủ nhật xanh” tiếp tục lan tỏa. Hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí được rà soát, đảm bảo phục vụ tốt hoạt động du lịch. Đặc biệt, việc UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt dự án tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Song Ngư là điều kiện thuận lợi cho Cửa Lò bứt phá, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Festival Du lịch Cửa Lò 2026 đang được triển khai với tầm nhìn dài hạn và giải pháp đồng bộ. Với quyết tâm cao, Cửa Lò được kỳ vọng trở thành điểm đến du lịch biển hấp dẫn, hiện đại, phát triển bền vững trong thời gian tới.

HÀI YẾN

Ban Xây dựng Đảng phường Cửa Lò

Đẩy mạnh sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng giai cấp công nhân Nghệ An hiện đại, đáp ứng yêu cầu mới

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đang mở ra một chương mới cho dân tộc. Trong dòng chảy đó, Nghệ An - quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đang đứng trước vận hội lớn để hiện thực hóa Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu thế chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu đặt ra là phải xây dựng một thế hệ công nhân Nghệ An không chỉ thạo nghề, mà còn giỏi sáng tạo và làm chủ công nghệ số.

Giai cấp công nhân Nghệ An trong bối cảnh mới

Nghệ An đang chứng kiến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ. Với sự hiện diện của các khu công nghiệp (KCN) hiện đại như VSIP, WHA, Hoàng Thịnh Đạt,... tỉnh đã thu hút hàng loạt tập đoàn công nghệ cao trong chuỗi cung ứng toàn cầu (Luxshare-ICT, Goertek, Everwin...). Tính đến nay, Khu kinh tế Đông Nam và các KCN trên địa bàn đang có 356 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư hơn 217.000 tỷ đồng. Trong đó, 119 dự án FDI có tổng vốn đăng ký đạt 6,46 tỷ USD.

Sự thay đổi về chất lượng lao động: Dân số Nghệ An hiện nay gần 3,5 triệu người; trong đó, có khoảng 1,6 triệu người trong độ tuổi lao động (chiếm khoảng gần 50% tổng dân số toàn tỉnh), tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 69%. Mỗi năm, tỉnh có thêm từ 30.000 - 40.000 người mới bước vào độ tuổi lao động. Đây là con số rất ấn tượng, giúp Nghệ An duy trì lợi thế “dân số vàng” trong dài hạn. Hiện tại, Liên đoàn Lao động tỉnh đang quản lý 667 công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở với tổng số 153.452 đoàn viên.

Giai cấp công nhân Nghệ An hiện nay không còn thuần túy là lao động phổ thông. Một bộ phận lớn đã tiếp cận với quy trình sản xuất tự động hóa và các hệ thống quản trị thông minh. Đặc biệt, với sự phát triển của các khu công nghiệp và khu kinh tế, nhu cầu lao động công nghiệp tăng nhanh. Điều này cho thấy sự mở rộng mạnh mẽ của lực lượng công nhân, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là kỹ năng số và tay nghề. Tuy nhiên, thực tế cho thấy tỷ lệ lao động có kỹ năng số chuyên sâu (AI, IoT và Big Data) vẫn còn khiêm tốn. Nghị quyết Đại hội XIV xác định rõ: “Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là đột phá chiến lược”. Đối với Nghệ An, đây là cơ hội để nâng tầm vị thế từ một tỉnh “xuất khẩu lao động” thành “địa chỉ thu hút nhân tài và lao động kỹ thuật cao”.

Giai cấp công nhân - lực lượng tiên phong trong tiến trình chuyển đổi số

Công tác chuyển đổi số của Nghệ An hiện nay đang ở giai đoạn tăng tốc. Tại Thông báo số 03-TB/BCĐ, ngày 28/3/2026



Các đại biểu thực hiện nghi thức ra mắt ứng dụng Công đoàn số Nghệ An

Ảnh: **Đình Tuyên**

của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tỉnh đang từng bước hoàn thiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2030 và Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An có tầm nhìn đến năm 2045.

Không thể có “Nhà máy thông minh” nếu không có “Công nhân số”, trong đó cần phối hợp với các doanh nghiệp FDI và các trường nghề (như Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc, CĐ Việt Đức, CĐ Kinh tế kỹ thuật Số 1...) để thiết kế các chương trình đào tạo bám sát yêu cầu thực tế của thị trường lao động 4.0; tổ chức đào tạo lại và đào tạo nâng cao kỹ năng số cho công nhân, để nâng cao chất lượng, hiệu quả vận hành phần mềm trong quản lý và sản xuất.

Hiện nay, Liên đoàn Lao động tỉnh đang tích cực đẩy mạnh “Công đoàn số”. Việc ứng dụng App Công đoàn, mạng xã hội nhằm kết nối công nhân, lắng nghe

tâm tư nguyện vọng và tư vấn pháp luật trực tuyến sẽ giúp thắt chặt mối quan hệ giữa tổ chức Công đoàn với người lao động. Chuyển đổi số giúp thay đổi phương thức tập hợp, lãnh đạo giai cấp công nhân, các chính sách về bảo hiểm, lương thưởng và phúc lợi trở nên minh bạch, công bằng, giúp công nhân yên tâm cống hiến.

Việc triển khai phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” sâu rộng là chìa khóa để nâng cao năng suất lao động và gia tăng giá trị của sản phẩm; bằng việc phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tối ưu hóa quy trình sản xuất, giúp giảm chi phí tại các nhà máy. Mỗi quy trình được tối ưu, mỗi nguyên liệu được tiết kiệm thông qua tư duy sáng tạo chính là “viên gạch” để mỗi doanh nghiệp phát triển bền vững.

Xây dựng giai cấp công nhân Nghệ An hiện đại, bản lĩnh, trí tuệ

Định hướng chuyển từ “**số lượng sang chất lượng**” đối với giai cấp công



nhân được Đại hội XIV của Đảng đưa ra có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Với Nghệ An, điều này đòi hỏi phải tập trung vào nâng cao kỹ năng số cho người lao động; đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp và phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao.

Song song với mục tiêu phát triển kinh tế, Đại hội XIV cũng nhấn mạnh yêu cầu *giữ vững bản lĩnh chính trị và tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong công nhân*. Việc phát triển tổ chức công đoàn với hàng nghìn công đoàn cơ sở và hàng trăm nghìn đoàn viên đã góp phần bảo vệ quyền lợi người lao động, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai cấp công nhân. Trong thời đại mới, bản lĩnh đó cần được thể hiện qua việc tỉnh táo trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng, kiên định với lý tưởng của Đảng, không ngừng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để trở thành lực lượng vừa “hồng”, vừa “chuyên” và có khát vọng làm giàu chính đáng cho quê hương.

Để thực hiện thành công các mục tiêu của Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp đột phá sau:

Thứ nhất, quy hoạch lại hệ thống đào tạo nghề: Chuyển từ đào tạo theo năng lực sẵn có sang đào tạo theo đơn đặt hàng của các tập đoàn công nghệ. Đưa các môn học về AI, tự động hóa và chuyển đổi số vào chương trình đào tạo chính quy của các trường nghề trên địa bàn tỉnh.

Thứ hai, cải cách hành chính và hạ tầng số: Đầu tư xây dựng hạ tầng số, viễn thông 5G phủ sóng toàn bộ các khu công nghiệp, tạo nền tảng cho việc triển khai

các ứng dụng sản xuất thông minh. Đảm bảo công nhân được tiếp cận với internet tốc độ cao và các dịch vụ công trực tuyến một cách dễ dàng. Từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội theo hướng bảo vệ tốt hơn quyền lợi người lao động trong nền kinh tế số. Đặc biệt, cần có chính sách đặc thù khuyến khích công nhân học tập, nâng cao trình độ.

Thứ ba, xây dựng cơ chế đặc thù cho sáng kiến, sáng tạo: Tổ chức quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo dành riêng cho công nhân, đăng ký bản quyền và ứng dụng các sáng kiến có giá trị cao vào thực tiễn.

Thứ tư, phát triển tổ chức đảng, công đoàn vững mạnh trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: Đây là “chỗ dựa” tinh thần và chính trị, đảm bảo giai cấp công nhân luôn đi đúng hướng, là lực lượng nòng cốt trong khối liên minh công - nông - trí thức, trong đó nâng cao vai trò của tổ chức công đoàn; để tổ chức này trở thành người bạn đồng hành, là cầu nối tin cậy giữa các lực lượng tham gia vào quá trình sản xuất và sáng tạo.

Trong xu thế hội nhập và chuyển đổi số, giai cấp công nhân Việt Nam nói chung và Nghệ An nói riêng đang có sự chuyển biến mạnh mẽ từ lao động giản đơn sang lao động tri thức và sáng tạo. Với quy mô lao động lớn, nhu cầu tuyển dụng cao và sự phát triển nhanh của các khu công nghiệp, Nghệ An là một minh chứng rõ nét cho quá trình này. Việc xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, có kỹ năng số, năng lực đổi mới và bản lĩnh chính trị vững vàng sẽ là yếu tố quyết định để thực hiện thành công chuyển đổi số và phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

CAO NGUYỄN HÙNG
Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh



Người cán bộ tận tụy, trách nhiệm, giàu lòng nhân ái trên quê hương Bác

Trong những năm qua, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành phong trào sâu rộng, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Việc học tập không chỉ dừng lại ở nhận thức mà ngày càng được cụ thể hóa bằng những việc làm thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị và đời sống hàng ngày. Tại xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An, phong trào này được thể hiện sinh động qua nhiều tấm gương điển hình, trong đó nổi bật là đồng chí Nguyễn Thị Tâm - người cán bộ luôn tận tụy, trách nhiệm, gương mẫu trong công việc và cuộc sống.

Gần dân, sát dân theo tư tưởng của Người

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên, đồng chí Nguyễn Thị Tâm luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định lập trường tư tưởng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Trong suốt quá trình công tác, dù ở bất kỳ cương vị nào, đồng chí luôn xác định việc học tập và làm theo Bác phải bắt đầu từ ý thức tự rèn luyện, từ tinh thần trách nhiệm trong công việc. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đồng chí được tin nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt



Đồng chí Nguyễn Thị Tâm trao quà cho hộ khó khăn tại xóm Thượng Nậm

trận Tổ quốc, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Kim Liên. Trên cương vị mới, đồng chí tiếp tục phát huy năng lực, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội Phụ nữ.

Với phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở đồng chí thường xuyên trực tiếp xuống chi bộ, xóm để nắm bắt tình hình, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Những ý kiến, kiến nghị chính đáng của người dân được đồng chí quan tâm, chỉ đạo, đôn đốc giải quyết kịp thời, góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Đồng chí luôn đề cao vai trò nêu gương của người cán bộ, đảng viên - nói đi đôi với làm, làm việc có trách nhiệm, không ngại khó, ngại khổ.

Trong công tác Hội, đồng chí luôn trăn trở tìm tòi những cách làm hay, sáng tạo nhằm thu hút, tập hợp hội viên. Nhiều



phong trào thiết thực đã được triển khai hiệu quả như: “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”, “Phụ nữ chung tay xây dựng nông thôn mới”, Chương trình “Mẹ đỡ đầu”, “Thu gom phế liệu gây quỹ”... Những mô hình này không chỉ góp phần cải thiện đời sống của hội viên mà còn lan tỏa tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong cộng đồng.

Nhân ái, sẻ chia - làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Điểm nổi bật trong quá trình công tác của đồng chí Nguyễn Thị Tâm chính là tinh thần nhân ái, luôn hướng về những hoàn cảnh khó khăn. Từ năm 2007 đến nay, hàng năm, đồng chí đều trích một phần kinh phí cá nhân để trao tặng quà cho các em học sinh nghèo vượt khó học giỏi trên địa bàn, mỗi năm từ 5 đến 8 em với trị giá mỗi suất quà từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Hiện nay, đồng chí đang nhận đỡ đầu, hỗ trợ mỗi tháng 300.000 đồng cho em Lê Văn Tài - mồ côi cả cha và mẹ, hoàn cảnh khó khăn tại xóm Nhận Tháp và hỗ trợ mua sách vở, đồ dùng học tập cho em Phạm Hữu Khoa - trẻ tàn tật, có hoàn cảnh khó khăn. Những phần quà tuy không lớn về vật chất nhưng lại mang ý nghĩa tinh thần sâu sắc, là nguồn động viên kịp thời giúp các em có thêm nghị lực vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Không chỉ dừng lại ở đó, đồng chí còn tích cực vận động các tổ chức, cá nhân cùng chung tay chăm lo cho người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phụ nữ yếu thế. Nhiều hoạt động ý nghĩa như thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ sinh kế đã được triển khai, góp phần giảm bớt khó khăn, mang lại niềm tin và hy vọng cho nhiều gia đình. Đến nay, Hội LHPN xã đã đỡ đầu và kết nối các tập thể, cá nhân để

đỡ đầu cho 34 trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền hơn 700 triệu đồng.

Đối với đồng nghiệp và hội viên, đồng chí luôn cởi mở, chân thành, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ. Chính sự gần gũi và tận tâm ấy đã giúp đồng chí tạo được sự tin tưởng, quý mến trong tập thể và nhân dân. Đồng chí thực sự là cầu nối vững chắc giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Với gia đình, đồng chí Nguyễn Thị Tâm cũng là người phụ nữ mẫu mực, xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa. Các thành viên trong gia đình luôn đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào tại địa phương. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp đồng chí yên tâm công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Từ những việc làm hiệu quả, đồng chí Tâm nhiều năm liền được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; được nhận Giấy khen, Bằng khen của các cấp. Đặc biệt, năm 2025, đồng chí được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2024 - 2025.

Có thể khẳng định rằng, đồng chí Nguyễn Thị Tâm là một tấm gương sáng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Những việc làm cụ thể, thiết thực, giàu tính nhân văn của đồng chí đã góp phần lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong xã hội, tạo động lực để cán bộ, đảng viên noi theo, góp phần xây dựng quê hương Kim Liên ngày càng phát triển.

TRẦN HUYỀN

Ban Xây dựng Đảng xã Kim Liên



“Thủ lĩnh” trẻ vùng cao **KHẮC GHI LỜI BÁC DẠY**

Trong vườn hoa ngát hương của tuổi trẻ Nghệ An, đồng chí Lữ Thành Đức - Bí thư Đoàn xã Hùng Chân (huyện Quỳnh Châu cũ) nổi lên như một tấm gương sáng về tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt huyết. Với những đóng góp bền bỉ cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, anh vinh dự là đại diện tiêu biểu nhận Giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2026, phần thưởng cao quý nhất của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh dành cho cán bộ Đoàn cơ sở xuất sắc.

“Người giữ lửa văn hóa dân tộc Thái”

Bác Hồ từng dạy rằng văn hóa là cốt cách của dân tộc. Đối với một cán bộ Đoàn là người dân tộc Thái, lời dạy ấy càng trở nên thiêng liêng. Sinh ra và lớn lên trong lòng bản làng, anh luôn đau đầu với việc giữ gìn “hồn cốt” quê hương giữa dòng chảy hiện đại. Nhận thấy nhiều bạn trẻ dần xa rời truyền thống, từ năm 2022, anh cùng Đoàn xã đã thành lập Câu lạc bộ Bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc Thái. Không quản ngại khó khăn, anh trực tiếp mở lớp truyền dạy chữ viết Thái và các điệu nhuôn, suốt cho học sinh vào chiều thứ 3, thứ 4 hàng tuần. *“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ”*, việc anh Đức dạy chữ, dạy hát không chỉ là truyền nghề mà còn là truyền đi lòng tự hào dân tộc. Hình ảnh người Bí thư Đoàn say sưa giảng giải từng nét chữ, câu hát đã truyền cảm hứng mạnh mẽ, giúp nhiều bạn trẻ từ chỗ xa lạ đã có thể đọc thông, viết thạo

và tự hào về bản sắc dân tộc mình giúp thế hệ trẻ Hùng Chân hiểu rõ gốc rễ của mình để vững vàng hội nhập.

“Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” trong bức thư gửi thanh niên và nhi đồng cả nước nhân dịp Tết Nguyên đán năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: *“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*. Khắc ghi lời dạy ấy, đồng chí Lữ Thành Đức đã và đang dâng hiến sức trẻ của mình để làm đẹp cho bản làng. Thấm nhuần tư tưởng của Bác về vai trò xung kích, anh luôn có mặt tại những “điểm nóng” trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Với tinh thần *“Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền”*. Trên cương vị “thủ lĩnh” thanh niên, Lữ Thành Đức đã khẳng định vai trò xung kích qua hàng loạt công trình, phần việc thiết thực trong năm 2025, anh đã trực tiếp vận động và chỉ đạo triển khai nhiều công trình mang đậm dấu ấn thanh niên: tích cực vận động thanh niên và nhân dân bản Ban, bản Chiềng và bản Ba Cống xây dựng các tuyến đường điện năng lượng mặt trời để thắp sáng bản làng với tổng trị giá gần 100 triệu đồng. Tổ chức hơn 30 ngày “Chủ nhật xanh”, huy động hàng nghìn lượt đoàn viên tham gia xử lý các điểm đen rác thải, xây dựng các tuyến đường hoa, đường cờ thanh niên. Tích cực trong các hoạt động an sinh xã hội đã tổ chức chương trình “Gói bánh chưng xanh” tặng 200 hộ nghèo (trị giá 40 triệu đồng) và trao hàng trăm suất

quà cho học sinh, gia đình chính sách trong năm 2025. Bên cạnh đó công tác chăm sóc thiếu nhi rèn luyện trí và lực cũng được quan tâm, Đức cùng các bạn đoàn viên xã nhà mở các lớp dạy võ thuật Karatedo, bơi lội và kỹ năng sống, góp phần đẩy lùi tai nạn thương tích và đuối nước cho các em.

Để xứng đáng là người chủ tương lai của nước nhà, Lữ Thành Đức luôn ý thức việc tự học, rèn luyện để nâng cao trình độ. Không chỉ giỏi phong trào, anh còn là một cán bộ năng động trong công tác chuyên môn. Trên cương vị Bí thư Đoàn xã kiêm Phó Chủ tịch MTTQ xã, anh là nhân tố đi đầu trong công tác chuyển đổi số. Anh trực tiếp quản lý Cổng thông tin điện tử, sáng tạo thực hiện “Mô hình hộp thư ý tưởng sáng tạo”; huy động đoàn viên tổ chức 10 đợt ra quân hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công, đưa công nghệ đến gần hơn với bà con bản làng. Tại buổi gặp mặt Thủ tướng Chính phủ, anh chia sẻ: *“Bản thân cháu luôn ý thức rõ cần nỗ lực trong học tập, sáng tạo và làm chủ khoa học công nghệ; trách nhiệm trong đồng hành, hỗ trợ thanh niên và thiếu nhi ở cơ sở... đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với văn hóa bản địa để tạo sinh kế bền vững”*. Hành trình nỗ lực không ngừng nghỉ của Lữ Thành Đức đã mang về những thành tích đáng



Đồng chí Lữ Thành Đức dạy chữ Thái cho các em học sinh

nổi: Bằng khen của BCH Tỉnh đoàn Nghệ An năm 2025: Giải thưởng Lý Tự Trọng cấp tỉnh năm 2025. Bằng khen của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An với thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025. Sáng kiến tiêu biểu là “Mô hình dạy kỹ năng sống và chữ Thái” có sức lan tỏa lớn, được nhân dân và chính quyền đánh giá cao.

Hành trình của Lữ Thành Đức là minh chứng cho tinh thần “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”. Giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2026 của Trung ương Đoàn là sự tôn vinh xứng đáng cho một “đóa hoa” rực rỡ trong phong trào thanh niên làm theo lời Bác luôn tận tâm vì dân, vì bản làng và vì tương lai của thế hệ trẻ vùng cao Nghệ An. Lữ Thành Đức chính là minh chứng sống động cho hình ảnh người thanh niên Việt Nam thế hệ mới “Tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn”.

THU NGÀ



NHÌN THẬU ÂM MƯU CHÔNG PHÁ ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM

Quan điểm, lập trường của Việt Nam đối với các sự kiện, vấn đề quốc tế, mà gần nhất là cuộc xung đột quân sự ở khu vực Trung Đông, là sự tiếp nối của chính sách đối ngoại nhất quán. Điều này hoàn toàn trái ngược với hình ảnh mềm yếu, bị động và thiếu bản lĩnh mà các đối tượng phản động, bất mãn cố tình dựng lên nhằm kích động tâm lý hoài nghi trong nhân dân đối với chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

Phản ứng trước tình hình xung đột bùng phát và leo thang tại Trung Đông, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam đã hai lần ra tuyên bố vào các ngày 28-2 và 3/3, trong đó nhấn mạnh một số điểm: Việt Nam quan ngại sâu sắc về tình hình xung đột leo thang phức tạp tại khu vực Trung Đông, đe dọa nghiêm trọng tính mạng và an toàn của người dân, hòa bình, ổn định của khu vực và thế giới; đồng thời phản đối các hành vi sử dụng vũ lực tấn công vào các quốc gia có chủ quyền, đặc biệt vào các hạ tầng cơ sở dân sự khiến nhiều người dân thiệt mạng. Việt Nam cũng kêu gọi các bên liên quan kiềm chế tối đa, chấm dứt ngay các hành động leo thang căng thẳng, bảo vệ dân thường và các hạ tầng cơ sở thiết yếu, giải quyết bất đồng bằng các biện pháp hòa bình, tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế, Hiến chương và các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho các đàm phán hòa bình vì an ninh, an toàn, hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới.

Vậy mà trên mạng xã hội, các thế lực phản động, bất mãn lợi dụng sự việc này để công kích rằng ngoại giao Việt Nam rập khuôn, cứng nhắc, lúc nào cũng chỉ biết “quan ngại sâu sắc”, hay quan điểm không rõ ràng, không có lập trường, thậm chí là “ba phải”. Chẳng phải khi chiến sự Trung Đông nổ ra, giọng điệu suy diễn đầy tính chủ quan này mới xuất hiện mà thực tế đã trở thành một trong những chiêu trò thường xuyên được áp dụng sau mỗi lần Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam đưa ra tuyên bố về các vấn đề quốc tế.

Trước hết, “quan ngại sâu sắc” là cách diễn đạt thường được sử dụng trong các tuyên bố hay thông điệp ngoại giao của các quốc gia, thể hiện sự quan tâm, lo ngại hoặc cũng có thể coi là lời cảnh báo của các quốc gia này đối với diễn biến và hậu quả của các sự kiện, vấn đề quốc tế có tính chất nghiêm trọng. Dĩ nhiên, mức độ phản ứng của mỗi thông điệp phụ thuộc vào nhiều yếu tố, chẳng hạn như vai trò hoặc sự liên quan của quốc gia đó với từng vấn đề cụ thể.

Rõ ràng, Việt Nam không phải là một bên liên quan hay trực tiếp tham chiến trong cuộc xung đột đang diễn ra ở Trung Đông. Bởi vậy, bày tỏ sự quan ngại về việc sử dụng vũ lực, kêu gọi các nước tuân thủ luật pháp quốc tế, giảm căng thẳng, quay trở lại bàn đàm phán và thúc đẩy đối thoại là cách tiếp cận thận trọng dựa trên luật pháp quốc tế, thể hiện tinh thần trách nhiệm với cộng đồng quốc tế thông qua nói lên tiếng nói ủng hộ hòa bình, phù hợp với vai trò của một quốc gia đứng ngoài xung đột và luôn yêu chuộng



hòa bình. Thực tế cũng cho thấy sau khi chiến sự nổ ra ở Trung Đông, nhiều quốc gia từ khắp châu Âu đến châu Á đã đưa ra thông điệp tương tự như Việt Nam.

Cũng phải khẳng định rằng, tuyên bố vừa qua hay những lần trước đây của Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam đều là thông điệp được cân nhắc kỹ lưỡng, dựa trên quan điểm, đường lối đối ngoại nhất quán và trên cơ sở đánh giá tác động nhiều chiều, chứ không phải là “nói cho có”. Bởi ai cũng hiểu rằng trong các mối bang giao quốc tế, mọi phát ngôn, lời nói đều có sức nặng về mặt chính trị và ngoại giao.

Những thông điệp nói trên được đưa ra trên cơ sở bám sát đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Điều này đã được khẳng định không chỉ trong các văn kiện của Đảng mà còn qua thực tiễn triển khai các hoạt động đối ngoại của đất nước.

Riêng với tuyên bố về tình hình Trung Đông phần nào phản ánh một trong những nguyên tắc cốt lõi được nêu trong chính sách quốc phòng “4 không” của Việt Nam là “không liên kết với nước này để chống nước kia”. Nói cách khác, Việt Nam không chọn phe trong các xung đột hay cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, mà đứng về phía chính nghĩa, công lý và luật pháp quốc tế, đúng với tinh thần được nêu trong phát biểu của Thủ tướng Phạm Minh Chính khi đến thăm Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế Mỹ (CSIS) hồi tháng 5/2022: Trong một thế giới đầy biến động, cạnh tranh chiến lược và nhiều sự lựa chọn, Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến

chương Liên hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, cùng thắng.

Phân tích, đánh giá một cách khách quan sẽ thấy, việc kiên trì và nhất quán thực hiện các nguyên tắc nói trên đã giúp Việt Nam giữ được thế cân bằng trong quan hệ quốc tế và quan trọng hơn là không bị cuốn vào các cuộc xung đột, cạnh tranh và vòng xoáy đối đầu giữa các cường quốc; đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước và đóng góp ngày càng nhiều hơn cho sự ổn định, thịnh vượng của khu vực cũng như thế giới.

Việc Việt Nam bày tỏ mối quan ngại về các vấn đề nghiêm trọng của đời sống quốc tế không phải là né tránh, mà trái lại, đã thể hiện bản lĩnh, trí tuệ của ngoại giao Việt Nam khi xử lý các vấn đề quốc tế. Thực tiễn lịch sử các mối quan hệ quốc tế đã chứng minh rằng những phát ngôn mang tính cảm xúc nhất thời hay một lời nói “vạ miệng” có thể làm sứt mẻ mối quan hệ giữa các quốc gia, dẫn dắt họ tới tình trạng đối đầu, thậm chí là chiến tranh, gây ra những tổn thất to lớn về người và hậu quả lâu dài về chính trị, an ninh kinh tế, phát triển...

Những lời suy diễn, công kích nhằm vào các phát ngôn ngoại giao của Việt Nam không phân tích quan điểm của Việt Nam trước các vấn đề quốc tế, mà chủ yếu nhằm thao túng tâm lý dư luận, dẫn dắt họ tới kết luận rằng Việt Nam đang triển khai một đường lối ngoại giao bị động, không rõ ràng, từ đó gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân.

Nhìn thấu và tỉnh táo trước chiêu trò chống phá ấy là cách để mỗi người dân, mỗi cư dân mạng chúng ta góp phần thiết thực vào việc bảo vệ đường lối đối ngoại và môi trường hòa bình, ổn định của đất nước hiện nay.

NINH GIANG

Báo Quân đội Nhân dân



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ TẠI XÃ VĂN HIỂN

Sinh hoạt chi bộ là một trong những hoạt động chủ yếu của chi bộ, có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo của Đảng, nhận thức của mỗi đảng viên. Do đó, công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là hoạt động thường xuyên, định kỳ, giúp định hướng toàn diện về tư tưởng, nhận thức và hành động của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Xây dựng tinh thần đoàn kết, nỗ lực cùng tập thể chi bộ, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Đảng bộ xã Văn Hiến ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiến bước vững chắc vào kỷ nguyên mới.

Đảng bộ xã Văn Hiến hiện nay có 54 tổ chức đảng (trong đó có 02 Đảng bộ, 18 chi bộ cơ sở, 34 chi bộ trực thuộc với 1.788 đảng viên). Trước yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trong tình hình mới, Đảng bộ xã Văn Hiến xác định đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Ban Thường vụ Đảng ủy xã kịp thời ban hành các văn bản quán triệt, chỉ đạo sinh hoạt, công văn định hướng tuyên truyền hàng tháng, ban hành mẫu biên bản sinh hoạt, mẫu nghị quyết, bảng biểu chấm điểm sinh hoạt chi bộ; đồng thời, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sinh hoạt chi bộ; biểu dương các chi bộ thực hiện tốt, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt, củng cố niềm tin của đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Thời gian qua, chất lượng sinh hoạt chi bộ ở xã Văn Hiến đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều chi bộ thực

hiện nghiêm túc nề nếp sinh hoạt định kỳ, nội dung được chuẩn bị chu đáo, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các chi bộ nghiêm túc thực hiện các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo đã được triển khai như: trình chiếu PowerPoint minh họa, sinh hoạt chuyên đề theo quý; đảng viên đăng ký đảm nhận việc mới, việc khó; xây dựng “chi bộ 4 tốt”; lồng ghép học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong từng buổi sinh hoạt.

Tại các kỳ sinh hoạt, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo các tổ chức đảng quán triệt, triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của xã trên cơ sở định hướng nội dung tại Hội nghị giao ban tư tưởng; thực hiện tốt quy trình, nội dung sinh hoạt; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, xem đó là nội dung quan trọng hàng đầu trong sinh hoạt chi bộ.



Hội nghị giao ban công tác tư tưởng định kỳ hàng tháng tại xã Văn Hiến

Đặc biệt, Đảng ủy xã phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ, công chức phụ trách các chi bộ trực tiếp tham dự, chỉ đạo để kịp thời nắm bắt được tư tưởng của cán bộ, đảng viên, phát hiện, tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở để tạo thêm lòng tin với đảng viên trong chi bộ.

Bên cạnh đó, công tác hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ Bí thư chi bộ, chỉ ủy viên cũng được chú trọng nhằm giúp nắm vững mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình, phương pháp tổ chức buổi sinh hoạt. Đảng ủy tổ chức biên tập, xuất bản bản tin nội bộ; tổ chức hội nghị giao ban tư tưởng hàng tháng để định hướng nội dung sinh hoạt; tập huấn, hướng dẫn sử dụng ứng dụng “sổ tay đảng viên điện tử”; thành lập nhóm zalo “Bí thư chi bộ”; “phụ trách các cụm thi đua” để kịp thời

nắm bắt thông tin từ cơ sở đồng thời cung cấp nhanh chóng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn mới của cấp trên và các tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ. Ngoài nội dung sinh hoạt thường kỳ hàng tháng, mỗi quý các chi bộ trên địa bàn xã tổ chức sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép gắn với các nội dung về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số chi bộ tổ chức sinh hoạt còn hình thức, chưa thật sự đổi mới; chưa phát huy được tính dân chủ, tính chiến đấu trong sinh hoạt Đảng. Công tác chuẩn bị nội dung, điều hành buổi sinh hoạt đôi khi còn đơn điệu, thiếu chiều sâu; đảng viên tham dự chưa tích cực phát biểu, còn nề nang, ngại va chạm.



Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nhằm đáp ứng yêu cầu trong thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, thực hiện nghiêm túc nề nếp chế độ sinh hoạt Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng, Chỉ thị số 50-CT/TW, Quy định số 350-QĐ/TU. Mỗi buổi sinh hoạt phải xác định rõ mục tiêu, chủ đề trọng tâm, bám sát nhiệm vụ chính trị tại địa phương, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Tránh tình trạng nêu vấn đề chung chung, thiếu gắn kết thực tế.

Thứ hai, tiếp tục phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, cán bộ, công chức phụ trách, theo dõi các chi bộ. Trực tiếp tham dự sinh hoạt tại các chi bộ để kịp thời nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, giải quyết vướng mắc phát sinh ngay tại cơ sở.

Thứ ba, đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện có hiệu quả ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử” trong sinh hoạt chi bộ. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, mang tính đột phá, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và sinh hoạt Đảng, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Thứ tư, nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, chi ủy viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu; kịp thời kiện toàn, bổ sung Bí thư chi bộ khi có thay đổi về nhân sự. Nâng cao chất lượng điều hành của đồng chí Bí thư chi bộ trong sinh hoạt chi bộ. Nội dung sinh hoạt phải rõ ràng, ngắn gọn để dành nhiều thời gian cho phần thảo luận, khuyến khích đảng viên nói thẳng, nói thật để mọi ý kiến đều đi đến thống

nhất hành động. Thực hiện tốt quy chế làm việc của chi bộ; trong đó phân công rõ trách nhiệm của từng chi ủy viên, bảo đảm chi ủy, chi bộ hoạt động có hiệu quả.

Thứ năm, thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên đề, theo hướng đi sâu vào các vấn đề cụ thể như: đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cải cách hành chính, công tác xây dựng đảng vững mạnh; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, công tác chuyên môn phù hợp với thực tiễn tại cơ quan, đơn vị.

Thứ sáu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc bảo đảm nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, có đảng viên suy thoái. Đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, coi đây là tiêu chí quan trọng trong việc xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ là một biện pháp hết sức quan trọng để xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, trực tiếp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ không chỉ góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng mà còn tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã Văn Hiến trong giai đoạn mới.

TÁT HÙNG

Ban Xây dựng Đảng xã Văn Hiến

KHI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐƯỢC “ĐẶT ĐÚNG TÀM” VÀ “GIAO ĐÚNG NGƯỜI”

Trong dòng chảy quyết liệt của công cuộc cải cách hành chính (CCHC), việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An ban hành Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 19/3/2026 không chỉ là một động thái chỉ đạo thông thường, mà thực sự là một bước ngoặt về tư duy lãnh đạo, phương thức tổ chức thực hiện và đặc biệt là cách thức kiểm soát trong công tác CCHC của tỉnh.

Điểm nổi bật, mang tính “đột phá kékép” của Chỉ thị 15 chính là: vừa siết chặt kỷ cương, nâng cao vai trò của cấp ủy Đảng các cấp và nâng cao trách nhiệm của hệ thống chính trị, vừa thiết lập một cơ chế giám sát đủ mạnh, đủ thực chất.

Chỉ thị 15 không dừng lại ở việc nhắc lại các mục tiêu CCHC vốn đã quen thuộc, mà đi thẳng vào “điểm nghẽn” lâu nay: Vai trò lãnh đạo của cấp ủy và trách nhiệm người đứng đầu. Điểm sáng đầu tiên là Chỉ thị đã xác định rõ CCHC không còn là nhiệm vụ riêng của chính quyền hay cơ quan chuyên môn, mà là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của toàn hệ thống Đảng. Điều này tạo ra sự chuyển dịch căn bản: từ “làm theo chức năng” sang “làm theo trách nhiệm chính trị”. Chỉ thị nhấn mạnh yêu cầu: Kiên quyết xử lý các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính; Gắn kết quả cải cách hành

chính với đánh giá cán bộ, tổ chức Đảng; Đề cao tính thực chất, hiệu quả, không chạy theo hình thức. Đây chính là “liều thuốc mạnh” để khắc phục tình trạng cải cách hành chính “nóng trên, lạnh dưới” tồn tại trong nhiều năm.

Nếu Chỉ thị 15 là định hướng chiến lược, thì Quyết định 708 - QĐ/TU ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Tổ công tác chính là công cụ thực thi sắc bén. Điểm đặc biệt là việc giao Giám đốc Công an tỉnh làm Tổ trưởng Tổ công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá CCHC trên toàn tỉnh. Đây không chỉ là một sự phân công nhân sự, mà là một thông điệp chính trị rõ ràng: CCHC phải gắn với kỷ luật, kỷ cương và kiểm soát quyền lực bằng những công cụ đủ mạnh. Việc lựa chọn người đứng đầu lực lượng Công an - một lực lượng có tính tổ chức cao, kỷ luật nghiêm, khả năng nắm bắt tình hình nhanh và xử lý vi phạm quyết liệt, làm tổ trưởng Tổ công tác chắc chắn sẽ tạo nên 3 chuyển biến căn bản đó là:

Thứ nhất, chuyển từ “kiểm tra hành chính” sang “giám sát có tính quyền lực”. Không còn là những cuộc kiểm tra mang tính hành chính, Tổ công tác có quyền nắm tình hình, phát hiện sai phạm, kiến nghị xử lý trách nhiệm cụ thể đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

Thứ hai, tăng cường tính răn đe và phòng ngừa. Khi Tổ công tác do Giám



đốc Công an tỉnh làm Tổ trưởng, tham gia trực tiếp vào quá trình theo dõi CCHC, mọi biểu hiện tiêu cực, những nhiều sẽ khó có “vùng an toàn”.

Thứ ba, bảo đảm tính liên tục, xuyên suốt trong chỉ đạo. Quy định Tổ trưởng - Giám đốc Công an tỉnh, báo cáo định kỳ hàng tháng với Bí thư Tỉnh ủy, hàng quý với Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thiết lập một “đường dây trách nhiệm” trực tiếp, không trung gian, thông tin sẽ chính xác, nhanh, đúng, trúng.

Bên cạnh đó, Tổ công tác không chỉ có Công an, mà còn có các “trụ cột” trong hệ thống kiểm tra, tổ chức và nội chính như: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy; Sở Nội vụ; Thanh tra tỉnh. Sự kết hợp này tạo nên một cơ chế giám sát đa chiều đó là: Kiểm tra Đảng (Ủy ban Kiểm tra); Quản lý cán bộ (Ban Tổ chức); Phòng chống tham nhũng, tiêu cực (Ban Nội chính); Thường trực các nhiệm vụ chuyên môn CCHC (Sở Nội vụ); Thanh tra nhà nước (Thanh tra tỉnh). Đây là sự kết nối các “trục quyền lực kiểm soát” trong một cơ chế thống nhất, hướng vào một mục tiêu cụ thể, nâng cao hiệu quả CCHC.

Có thể khẳng định, Chỉ thị 15 cùng

với Quyết định thành lập Tổ công tác đã tạo ra một “bộ đôi thể chế” vừa có định hướng, vừa có công cụ thực thi mạnh mẽ, thể hiện quyết tâm chính trị đến kỳ vọng chuyển biến thực chất. Trong bối cảnh Nghệ An đang hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ người dân và doanh nghiệp, những đổi mới này không chỉ mang ý nghĩa trước mắt, mà còn đặt nền móng cho một giai đoạn phát triển mới - nơi kỷ cương hành chính trở thành động lực, chứ không phải rào cản.

Thực tiễn sẽ là thước đo cuối cùng. Nhưng với cách làm bài bản, quyết liệt và khác biệt như hiện nay, có cơ sở để tin tưởng rằng, những điểm nghẽn trong giải quyết thủ tục hành chính sẽ được tháo gỡ, tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà sẽ bị đẩy lùi, niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính sẽ được củng cố. Và trên hết, Chỉ thị 15 sẽ không chỉ dừng lại ở một văn bản chỉ đạo, mà sẽ trở thành một điểm nhấn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về CCHC. Tin chắc rằng, Nghệ An chuyển từ “nỗ lực cải cách” sang “quản trị cải cách bằng kỷ luật và trách nhiệm”.

SỞ NỘI VỤ



Lễ hội Làng Sen 2026

NƠI GẮN KẾT GIÁ TRỊ DI SẢN HỒ CHÍ MINH VỚI TÂM THỨC NGƯỜI DÂN

Trong dòng chảy lịch sử dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh không chỉ là vị lãnh tụ thiên tài mà còn là biểu tượng kết tinh những giá trị cao đẹp về tư tưởng, đạo đức và phong cách sống. Trải qua nhiều thế hệ, di sản của Người vẫn luôn hiện hữu, thấm sâu vào đời sống tinh thần, trở thành kim chỉ nam cho sự phát triển bền vững của đất nước. Trong mạch nguồn ấy, Lễ hội Làng Sen 2026 tiếp tục khẳng định vai trò là không gian văn hóa đặc sắc - nơi kết nối di sản Hồ Chí Minh với tâm thức của mỗi người dân Việt Nam.

Lấy chủ đề xuyên suốt **“Sen Khởi Tân Khí”**, các hoạt động Lễ hội Làng Sen 2026 được tổ chức từ tháng 4 đến tháng 5/2026, mang đến một thông điệp về sự kế thừa và đổi mới, khơi dậy sức sống mới từ cội nguồn truyền thống, hướng tới tương lai phát triển bền vững. Với nhiều hoạt động phong phú, trang trọng và giàu bản sắc, mở đầu là Lễ dâng hoa, dâng hương và rước ảnh Bác - nghi lễ thiêng liêng thể hiện lòng biết ơn, thành kính của Nhân dân đối với vị lãnh tụ kính yêu. Hoạt động được tổ chức tại Nhà tưởng niệm Bác và Đền Chung Sơn, sau đó là lễ rước ảnh từ Khu di tích Kim Liên ra sân vận động Làng Sen trong không khí trang nghiêm, xúc động, gợi nhắc về cội nguồn và truyền thống dân tộc.

Khai mạc Lễ hội Làng Sen năm 2026 gắn với sự kiện kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026) và công bố quyết định công nhận Khu di tích Kim Liên là Khu du lịch quốc gia, được truyền hình trực tiếp vào

tối ngày 19/5/2026 trên sóng Báo và Phát thanh Truyền hình Nghệ An và trên một số kênh truyền thông số. Đây là dấu mốc quan trọng, góp phần nâng tầm giá trị di sản, đồng thời mở ra cơ hội phát triển du lịch văn hóa - lịch sử cho địa phương.

Điểm nhấn đặc biệt của Lễ hội năm nay chính là việc triển khai thí điểm chương trình du lịch đêm **“Thắp sáng Làng Sen”** - một sản phẩm du lịch mới, sáng tạo, mang đậm dấu ấn văn hóa. Chương trình không chỉ làm phong phú thêm trải nghiệm của du khách mà còn góp phần “đánh thức” không gian văn hóa Làng Sen về đêm. Trong khuôn khổ chương trình, các tour đêm với chủ đề **“Sen Khởi Tân Khí”** hoặc **“Mote Show - Chuyện Làng Sen”** sẽ đưa du khách bước vào hành trình trải nghiệm độc đáo, kết hợp giữa nghệ thuật trình diễn, ánh sáng và kể chuyện lịch sử. Không gian lễ hội được mở rộng với các hoạt động như diễu hành, đồng diễn Áo dài Sen - nơi vẻ đẹp truyền thống được tôn



Lễ khánh thành Tượng đài “Bác Hồ về thăm quê” tại Làng Sen năm 2025

vinh trong sắc sen dịu dàng, tinh tế; cùng với đó là không gian “Chợ Quê” tái hiện sinh hoạt làng quê xứ Nghệ, mang đến trải nghiệm gần gũi, chân thực.

Bên cạnh đó, nhiều sự kiện ý nghĩa đồng hành diễn ra: Các hoạt động triển lãm tại Quảng trường Hồ Chí Minh và Khu Di tích Kim Liên. Đặc biệt, sự kiện Lễ khánh thành Đền Mẫu và Dự án Khu Du lịch văn hoá tại xã Kim Liên, với hệ thống cảnh quan và chiếu sáng nghệ thuật được đầu tư đồng bộ tại các điểm tham quan trong Làng Sen và khu vực lân cận, tạo nên một diện mạo mới lung linh, hấp dẫn. Đây không chỉ là bước đi quan trọng trong phát triển du lịch đêm mà còn thể hiện tư duy đổi mới, chuyên nghiệp trong tổ chức và khai thác giá trị di sản.

Thông qua các hoạt động của lễ hội, công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần lan tỏa sâu rộng việc “Học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời, Lễ hội cũng là cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, quê hương con người Nghệ An thân thiện, giàu bản sắc đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

Với nhiều điểm nhấn sáng tạo, Lễ hội Làng Sen 2026 không chỉ là sự kiện văn hóa - chính trị có ý nghĩa sâu sắc mà còn là động lực thúc đẩy phát triển du lịch bền vững, từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Nghệ An trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch Việt Nam. Lễ hội còn là dịp để mỗi người dân, mỗi du khách khi về với Làng Sen không chỉ được hòa mình vào không gian văn hóa truyền thống mà còn cảm nhận sâu sắc hơn về giá trị di sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại. Từ đó, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm và khát vọng cống hiến, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

TRẦN MAI

NÂNG CAO VAI TRÒ CẦU NỐI “Ý ĐẢNG - LÒNG DÂN” CỦA CÔNG TÁC DƯ LUẬN XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Ngày 23/5/2025, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 47-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới. Chỉ thị được kỳ vọng sẽ tiếp tục góp phần nâng cao vai trò cầu nối “Ý Đảng với lòng Dân” của công tác dư luận xã hội, góp phần củng cố, phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên mới.

Khẳng định vai trò quan trọng của công tác dư luận xã hội

Chỉ thị số 47-CT/TW khẳng định: Trong kỷ nguyên mới, với mục tiêu xây dựng đất nước “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, nhân tố “lòng dân” càng trở nên vô cùng quan trọng. Công tác dư luận xã hội không chỉ giúp củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn là một cơ sở quan trọng để đo lường, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý xã hội.

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác này, Chỉ thị số 47-CT/TW đã đề ra những giải pháp quan trọng, đó là nâng cao nhận thức và hành động. Coi công tác dư luận xã hội là một phần bắt buộc trong quy trình xây dựng và đánh giá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Điều này nhằm đảm bảo rằng mọi quyết sách đều xuất phát từ thực tiễn và nguyện vọng của người dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Phát huy vai trò chủ động của

các cấp, trong đó tăng cường việc sử dụng kết quả nghiên cứu dư luận xã hội để điều chỉnh chính sách. Đồng thời, tăng cường các cuộc tiếp xúc và đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền và nhân dân để kịp thời giải quyết tốt công tác tư tưởng, những vấn đề, sự kiện dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Đổi mới phương thức nắm bắt dư luận; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phân tích, nhận diện xu hướng dư luận, lan tỏa thông tin tích cực và chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái...

Trên cơ sở đánh giá yêu cầu thực tiễn, Chỉ thị số 47-CT/TW đã đưa ra nhiều điểm mới nhằm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện. Trước hết, phân công trách nhiệm rõ ràng. Chỉ thị yêu cầu Tỉnh ủy nghiên cứu, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch và chỉ đạo triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị; phân công đồng chí thường vụ cấp ủy trực tiếp phụ trách



công tác dư luận xã hội. Khẳng định công tác dư luận xã hội là một nội dung quan trọng của công tác tư tưởng, xây dựng Đảng và quản lý xã hội, là khâu bắt buộc trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách. Ngoài ra, Chỉ thị yêu cầu có chính sách đãi ngộ phù hợp cho đội ngũ cán bộ làm công tác dư luận xã hội...

Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp về công tác dư luận xã hội và hiệu quả triển khai thực hiện

Nhận thức đầy đủ yêu cầu công tác dư luận trong tình hình mới, nhất là đáp ứng tốt hơn việc vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp và hoàn thành các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh trong bối cảnh mới, ngày 9/3/2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 35-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dư luận xã hội trong tình hình mới. Một trong các nhiệm vụ quan trọng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định là nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền về tầm quan trọng của công tác dư luận xã hội. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, nắm bắt dư luận để phục vụ cho việc ban hành chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh. Gắn công tác dư luận xã hội với nhiệm vụ chính trị của địa phương, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để việc triển khai thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW và chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác dư luận xã hội thời gian tới bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong nhận

thức và hành động trên địa bàn tỉnh, đề nghị cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dư luận xã hội trong tình hình mới; các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dư luận xã hội. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các đảng ủy trực thuộc phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dư luận xã hội; đảng ủy các xã, phường phân công đồng chí bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy trực tiếp phụ trách công tác dư luận xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dư luận xã hội.

Thứ hai, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội phục vụ đắc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các chủ trương, chính sách mới; định hướng và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Thứ ba, tích cực đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dư luận xã hội trong tình hình mới. Thông tin dư luận xã hội cần thường xuyên và luôn cập nhật, hướng đến việc bao quát mọi không gian, địa bàn, lĩnh vực và đối



tượng; kịp thời nắm bắt, phản ánh khách quan, toàn diện, trung thực các luồng ý kiến, quan điểm khác nhau của các giai tầng xã hội. Chủ động dự báo, phân tích các khuynh hướng tư tưởng, tâm trạng xã hội; nghiên cứu, phân tích nguyên nhân đối với những vấn đề có nhiều ý kiến khác nhau. Đa dạng hóa hình thức, phương pháp nắm bắt dư luận xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn nhằm nắm bắt, phân tích, phân loại, sàng lọc nguồn tin, nhận diện kịp thời các xu hướng dư luận xã hội, diễn biến tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội. Chú trọng việc phản hồi thông tin về kết quả xử lý, giải quyết các vấn đề được dư luận xã hội phản ánh.

Thứ tư, quan tâm bố trí nguồn lực thoả đáng cho công tác dư luận xã hội. Xây dựng, kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội và xây dựng quy chế hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội theo quy định. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, cộng tác viên làm công tác dư luận xã hội có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, tư duy nhạy bén, am hiểu thực tiễn, hoạt động hiệu quả. Có cơ chế đãi ngộ phù hợp, thoả đáng để thu hút, động viên đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết với công tác dư luận xã hội.

Thứ năm, việc triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW cần được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm kịp thời, linh hoạt; gắn công tác dư luận xã hội với nhiệm vụ chính trị của địa phương, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai Chỉ thị số 47-CT/TW và Kế hoạch số 35-KH/TU gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Hằng năm, đánh giá chất lượng hiệu quả công tác dư luận xã hội trong báo cáo công tác Đảng, công tác tuyên giáo và dân vận.

Có thể khẳng định, công tác dư luận xã hội ngày càng phát huy hiệu quả, thực sự trở thành một “cầu nối” vững chắc, giúp Đảng nắm bắt được “lòng dân” và từ đó đưa ra những chủ trương, chính sách phù hợp, vì lợi ích chung của toàn xã hội. Việc nhận thức đúng, đầy đủ và quan tâm chỉ đạo, thực hiện hiệu quả công tác dư luận xã hội phù hợp với yêu cầu thực tiễn là một trong những giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn cách mạng mới.

HIỀN LƯƠNG



Ngành Giáo dục Nghệ An

TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CHO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2026

Trong hai ngày 25 và 26/5/2026, toàn tỉnh sẽ có khoảng 57 ngàn thí sinh bước vào Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027. Đây là năm thứ hai kỳ thi thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Quy chế tuyển sinh mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT. Nhằm hướng tới một kỳ thi an toàn, nghiêm túc, công bằng và đạt kết quả tốt, Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh cùng các sở, ngành liên quan đã chủ động triển khai công tác chuẩn bị một cách kỹ lưỡng và toàn diện.

Về phương án thi, Sở Giáo dục và Đào tạo đã công bố môn thi thứ ba là Ngoại ngữ bên cạnh hai môn Toán và Ngữ văn. Thời gian làm bài đối với môn Toán và Ngữ văn là 120 phút, riêng môn Ngoại ngữ là 60 phút. Cấu trúc đề thi năm nay tiếp tục bám sát hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chương trình học, đề cao tính thực tế, ứng dụng và chú trọng đánh giá năng lực học sinh thay vì đặt nặng tính toán.

Ngay từ đầu năm học 2025 - 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo quyết liệt các địa phương và cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác đảm bảo chất lượng. Các nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, ôn tập có trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo đúng tiến độ chương trình. Bên cạnh việc hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp THCS cho học sinh, các trường còn tổ chức khảo sát diện rộng, phân công giáo viên giỏi chuyên môn phụ trách khối lớp 9 để hỗ trợ học sinh ôn luyện hiệu quả mà không tạo áp lực quá lớn. Nhiều hoạt động khích lệ như thi thử cấp trường, cấp cụm và khen thưởng kịp thời cũng được triển khai để tạo khí thế thi đua sôi nổi.

Song song với chuyên môn, công tác

quản trị và hậu cần cũng được đặc biệt chú trọng. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành kế hoạch tổ chức thi với sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”. Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đã được cập nhật đồng bộ với phần mềm tuyển sinh để phục vụ việc đăng ký dự thi trực tuyến. Đồng thời, công tác tập huấn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm quản lý thi cho cán bộ làm nhiệm vụ cũng sẽ được tổ chức bài bản.

Trong công tác phối hợp liên ngành, Sở Giáo dục và Đào tạo đã làm việc chặt chẽ với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn mạng và phòng ngừa tiêu cực từ sớm, từ xa.

Các phương án phân luồng giao thông, tránh ùn tắc tại cổng trường và kiểm soát an ninh khu vực thi đã được tính toán kỹ. Ngoài ra, ngành Giáo dục phối hợp cùng ngành Y tế để đảm bảo đầy đủ lực lượng y tế, thuốc men, an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh tại các điểm thi. Với sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, Nghệ An quyết tâm tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026 - 2027 diễn ra an toàn, đúng quy chế và đạt kết quả cao.

**PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG,
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

KẾT QUẢ CÔNG TÁC BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ ĐỐI VỚI CÁN BỘ TRONG THÁNG 4/2026

Trong tháng 4/2026, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định về công tác cán bộ:

I- Ban Bí thư xem xét, quyết định

Chuẩn y đồng chí Nguyễn Thị Hồng Hoa, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ nhiệm, phụ trách Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định

Giới thiệu nhân sự để bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại 04 xã:

Giới thiệu đồng chí Nguyễn Đình Hùng, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Đông Lộc để bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đông Lộc nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn Đề, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Hợp Minh để bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hợp Minh nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Giới thiệu đồng chí Phan Văn Cảnh, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Kim Liên để bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Kim Liên nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Giới thiệu đồng chí Phạm Thanh Hải, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Quỳnh Phú để bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Quỳnh Phú nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Giao đồng chí Nguyễn Đình Hùng, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đông Lộc phụ trách Đảng bộ xã Đông Lộc.

Quyết định chuẩn y tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại 07 xã:

- Chuẩn y đồng chí Trần Thị Thanh Huyền, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đại Đồng tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đại Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Nguyễn Văn Hiền, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã,



Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Hạnh Lâm tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hạnh Lâm nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Nguyễn Trọng Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hoa Quân tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoa Quân nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Đặng Văn Lập, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kim Bảng tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kim Bảng nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Trần Anh Tú, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Thái tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tam Thái nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Nguyễn Hồ Phước, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân An tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân An nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Chuẩn y đồng chí Nguyễn Văn Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Văn Kiều tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã Văn Kiều nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Cho ý kiến về việc điều động, bổ nhiệm đồng chí Hồ Văn Quỳnh, Trưởng Phòng Công nghiệp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giữ chức Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam.

III- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến hiệp y với các cơ quan ngành dọc, cơ quan Trung ương

Thống nhất với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao việc:

Điều động, bổ nhiệm đồng chí Bùi Việt Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ chức Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều động, bổ nhiệm đồng chí Vũ Xuân Đông, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ chức Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Đăng Thông, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ chức Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Thống nhất với Đảng ủy Công an Trung ương việc:

- Điều động, bổ nhiệm đồng chí Trần Hồng Quang, Phó Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an.

- Điều động, bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Huy Khích, Phó Cục trưởng Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An.

PHẠM THÁI HẢO

Ban Tổ chức Tỉnh ủy



KẾT QUẢ HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV

Từ ngày 23 - 25/3/2026, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Hội nghị đã hoàn thành chương trình đề ra, trong đó thống nhất cao và thông qua một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng thông qua nội dung các văn kiện, nghị quyết:

(1) Về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIV.

Quy chế khóa XIV bảo đảm tuân thủ Điều lệ Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; giữ vững vai trò lãnh đạo thống nhất, trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với các vấn đề chiến lược và chủ trương, chính sách, biện pháp lớn, quan trọng của đất nước, của Đảng trên các lĩnh vực và những thay đổi có tính thời đại của thế giới; phân công, phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm soát quyền lực, tăng cường kiểm tra, giám sát; thống nhất với Hiến pháp và pháp luật.

Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt, Thường trực Ban Bí thư; vai trò

trung tâm, trách nhiệm, quyền hạn của Tổng Bí thư, đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, bảo đảm giải quyết công việc đúng thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

(2) Về Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

Chương trình bao gồm những vấn đề quan trọng, cốt lõi mà Trung ương cần tập trung bàn và đề ra quyết sách nhằm cụ thể hóa Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, nhất là tập trung thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng “hai con số” ngay từ năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tạo đà, tạo khí thế cho những năm tiếp theo.

Chương trình làm việc xác định cụ thể những nội dung mới, cốt lõi, chiến lược, mở đường cần cụ thể hóa để phát triển và ổn định đất nước. Trong đó, lưu ý một số vấn đề về tự chủ chiến lược quốc gia; nâng cao năng suất quốc gia; thích ứng với già hóa dân số; chuyển đổi xanh; vấn đề xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, văn hóa, phát triển; thích ứng với biến



đổi khí hậu; các đột phá chiến lược, các nhiệm vụ trọng tâm và một số vấn đề quan trọng khác.

Hàng năm, căn cứ vào diễn biến tình hình cụ thể ở trong và ngoài nước, Bộ Chính trị sẽ cân nhắc đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng bổ sung vào Chương trình làm việc những vấn đề thật sự cần thiết (nếu có).

(3) *Về Quy định thi hành Điều lệ Đảng* cơ bản kế thừa bố cục, nội dung của Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan trực tiếp đến các quy định về tổ chức đảng, tạo cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số và những nội dung đã được thực tế kiểm nghiệm, chứng minh là đúng, được đa số đồng tình cần đưa vào quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Nghiên cứu, chất lọc, tiếp thu, điều chỉnh Quy định thi hành Điều lệ Đảng để khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình tổng kết thi hành Điều lệ Đảng và về tổ chức, hoạt động của đảng bộ mới thành lập ở Trung ương, cấp tỉnh. Cập nhật, bổ sung một số nội dung mới, quan trọng liên quan đến thi hành Điều lệ Đảng đã được Trung ương đề ra trong nhiệm kỳ khóa XIII.

(4) *Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng* kế thừa cơ bản Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; lược bỏ một số nội dung không còn phù hợp; bổ sung các quan điểm mới, nội dung

mới, quy định mới của Trung ương và pháp luật của Nhà nước và bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

(5) *Về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương* khóa XIV bám sát Điều lệ Đảng và các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; kế thừa Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; bổ sung các vấn đề mới, phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

(6) *Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng* là sự cụ thể hóa “Bốn kiên định” về chính trị, tư tưởng: 1. Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; 2. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội; 3. Kiên định đường lối đổi mới của Đảng; 4. Kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Quy định thể chế hóa các quan điểm của Đảng thành những quy tắc mang tính bắt buộc nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị, năng lực công tác, khả năng ứng phó với các biến động của tình hình mới.

Quy định này không chỉ để “chống” (ngăn chặn suy thoái) mà quan trọng hơn là để “xây”. Trọng tâm là bảo đảm vai trò “đi trước, mở đường” của công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đoàn kết,



thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, lấy ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số làm phương thức đột phá trong Kỷ nguyên mới; chuyển từ tư duy nhận thức sang hiểu rõ và hành động quyết liệt; từ nhận thức quản lý sang quản trị, kiến tạo, phát triển; từ trạng thái “quản lý, giáo dục” sang “khơi thông, truyền cảm hứng”; khắc phục hiệu quả tình trạng nói không đi đôi với làm, hiểu rõ, nắm được đường lối, chủ trương nhưng không thực hiện; tạo động lực cho cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám bứt phá vì lợi ích chung; giải quyết dứt điểm tình trạng “luật đúng nhưng làm khó” đang gây lãng phí nguồn lực.

(7) Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng thay thế Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, nhằm bảo đảm vận hành thông suốt chính quyền 3 cấp, nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của Nhà nước với quan điểm chỉ đạo, mục tiêu cụ thể và các nhiệm vụ, giải pháp cả trước mắt và lâu dài.

(8) Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới kế thừa, bổ sung, phát triển các quan điểm, chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Nghị quyết

Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sau Nghị quyết Trung ương 3 khóa X.

Việc ban hành Nghị quyết mới khẳng định quyết tâm của Đảng về kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát triển đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ mục tiêu tăng trưởng “hai con số” liên tục trong những năm tới; góp phần thực hiện thắng lợi 2 mục tiêu chiến lược 100 năm mà Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã đề ra.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện các văn kiện, nghị quyết trên để ban hành, tổ chức thực hiện.

Thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng biểu quyết thống nhất giới thiệu nhân sự để Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI bầu chức danh lãnh đạo chủ chốt cơ quan nhà nước khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định.

Thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý Tờ trình của Bộ Chính trị về cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước và phương án giới thiệu nhân sự đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.



Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ kết quả lấy ý kiến giới thiệu của Trung ương, biểu quyết chính thức giới thiệu nhân sự các chức danh lãnh đạo của cơ quan nhà nước khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 để làm thủ tục trình Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn theo quy định.

Thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu bổ sung đồng chí Nghiêm Xuân Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa giữ chức Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương chuyển Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ sang là đơn vị sự nghiệp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện theo quy định, hoàn thành trước ngày 01/4/2026.

Thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý chủ trương thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ căn cứ chủ trương của Trung ương chỉ đạo Chính phủ hoàn chỉnh Đề án, hồ sơ theo quy định để trình tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI xem xét, quyết định.

Thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho ý kiến về Kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ Nghị quyết, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, báo cáo tiếp thu giải trình của Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp thu, hoàn chỉnh Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng để ban hành, thực hiện; chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ căn cứ kết luận của Trung ương chỉ đạo Chính phủ hoàn chỉnh các báo cáo liên quan để trình tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI xem xét, quyết định.

Thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, thông qua Báo cáo tình hình đất nước quý I/2026; Báo cáo chuyên đề về tình hình thế giới, khu vực và phương hướng triển khai công tác đối ngoại thời gian tới và Báo cáo các công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ nhất đến Hội nghị Trung ương lần thứ hai khóa XIV.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

**BAN TUYÊN GIÁO
VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG**

Một số kết quả chủ yếu kinh tế - xã hội cả nước quý I năm 2026

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, đặc biệt là bùng phát xung đột Trung Đông tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu, tuy nhiên, kinh tế Việt Nam quý I/2026 vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực và đạt kết quả khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tăng 7,83% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 7,07% của quý I/2025, cho thấy nền kinh tế tiếp tục phục hồi vững chắc và duy trì động lực tăng trưởng ngay từ đầu năm.

Hoạt động doanh nghiệp có nhiều tín hiệu tích cực khi số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt khoảng 96 nghìn doanh nghiệp, tăng 31,7% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường vẫn ở mức cao, bình quân khoảng 30,6 nghìn doanh nghiệp/tháng, cho thấy môi trường kinh doanh vẫn còn những khó khăn nhất định.

Khu vực dịch vụ tiếp tục khởi sắc và đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng toàn nền kinh tế trong quý I/2026, chủ yếu nhờ nhu cầu tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ và du lịch tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán, cùng với sự gia tăng của khách quốc tế đến Việt Nam.

Hoạt động du lịch tiếp tục là điểm sáng khi khách quốc tế đến Việt Nam trong quý I/2026 ước đạt khoảng 6,76 triệu lượt người, tăng khoảng 12,4% so với cùng kỳ năm trước, góp phần thúc đẩy các ngành dịch vụ liên quan như lưu trú, ăn uống và vận tải.

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tiếp tục duy trì xu hướng tăng, trong khi dòng vốn đầu tư nước ngoài ghi nhận kết quả tích cực cả về đăng ký và thực hiện.

Trong quý I/2026, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt khoảng 744,7 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 10,7% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu, khu vực Nhà nước tiếp tục giữ vai trò dẫn dắt, ước đạt 207,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 27,8% tổng vốn đầu tư và tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 402,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 54,1%, tăng 9,8%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 135,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 18,1% và tăng 11,8%.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam trong quý I/2026 ước đạt khoảng 15,2 tỷ USD, tăng 42,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn đăng ký cấp mới tiếp tục chiếm tỷ trọng đáng kể.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt khoảng 5,41 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 03 tháng đầu năm trong 5 năm qua.

Hoạt động thương mại quốc tế trong quý I/2026 tiếp tục sôi động. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 249,50 tỷ USD, tăng 23,0% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 3,64 tỷ USD.



Về xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa quý I/2026 đạt 122,93 tỷ USD, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 24,47 tỷ USD, giảm 16,6%, chiếm 19,9% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 98,46 tỷ USD, tăng 33,3%, chiếm 80,1%. Trong quý I/2026 có 20 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 86,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Về cơ cấu, nhóm hàng công nghiệp chế biến tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo với 110,52 tỷ USD, chiếm 89,9% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Về nhập khẩu, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa quý I/2026 đạt 126,57 tỷ USD, tăng 27,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 35,2 tỷ USD, giảm 4,3%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 91,37 tỷ USD, tăng 45,3%. Trong quý I/2026 có 22 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm 82,8% tổng kim ngạch nhập khẩu. Về cơ cấu, nhóm hàng tư liệu sản xuất chiếm tỷ trọng lớn nhất với 118,84 tỷ USD, tương đương 93,9% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Về thị trường, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 39,0 tỷ USD, trong khi Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch 50,1 tỷ USD. Việt Nam xuất siêu sang Hoa Kỳ 33,9 tỷ USD (tăng 24,2%), đồng thời nhập siêu lớn từ Trung Quốc (33,3 tỷ USD) tăng 34,4%.

Giá cả quý I/2026 tăng hơn do tác động nhóm xăng dầu tăng trong tháng 3. Tính chung quý I/2026, CPI tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,63%.

Thu, chi ngân sách nhà nước quý I/2026 tiếp tục duy trì xu hướng tăng. Thu ngân sách nhà nước quý I/2026 đạt 829,4 nghìn tỷ đồng, bằng 32,8% dự toán năm và tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách nhà nước quý I/2026 đạt 530,1 nghìn tỷ đồng, bằng 16,8% dự toán năm và tăng 23,1% so với cùng kỳ năm trước.

Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II và thời gian tới, trong đó chú trọng một số nội dung quan trọng sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; khắt khe hoàn thiện các đề án, văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách.

Hai là, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế gắn với thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững; điều hành linh hoạt, hiệu quả các chính sách vĩ mô; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, tiết kiệm chi, chống thất thu, tạo nguồn lực cho phát triển.

Ba là, đẩy mạnh huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, ưu tiên các dự án trọng điểm quốc gia, công trình hạ tầng chiến lược; đồng thời hoàn thiện hệ thống quy hoạch bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển lâu dài.

Bốn là, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, phát triển mạnh các ngành công

(Xem tiếp trang 37)

Phát triển “kinh tế bạc” và chính sách, chiến lược của Việt Nam

Gìà hóa dân số đang là xu thế toàn cầu với tốc độ ngày càng nhanh chóng. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, các quốc gia đã chuyển nhận thức và cách nhìn nhận “già hóa” từ thách thức sang cơ hội, với khái niệm “kinh tế bạc” nổi lên như một động lực tăng trưởng mới, bao trùm, bền vững, ít phụ thuộc vào yếu tố ngoại biên. Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến việc chăm lo và tạo điều kiện thuận lợi cho sự đóng góp của cộng đồng người cao tuổi, tạo nền tảng chính trị, pháp lý của “kinh tế bạc” tại Việt Nam.

Hội nghị về tình hình phát triển “kinh tế bạc” trên thế giới và thích ứng chính sách, chiến lược của Việt Nam (ngày 11/3/2026), Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nêu rõ định hướng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới: Thống nhất về tư duy, nhận thức: Phát triển “kinh tế bạc” đồng bộ, hài hòa giữa văn hóa với chính trị, kinh tế và xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đóng vai trò kiến tạo; Phát triển “kinh tế bạc” với tinh thần chuyển từ “gánh nặng già hóa” sang “cơ hội phát triển kinh tế” gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng XIV, Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035; Phát triển “kinh tế bạc” đặt trong một tổng thể nhất quán “Đảng lãnh đạo - Nhà nước kiến tạo - Công tư đồng hành - Cơ chế mở lối - Nguồn lực khơi thông - Công nghệ dẫn dắt - Xã hội đồng thuận - Nhân dân hạnh phúc - Đất nước phát triển”.

Xác định rõ “5 trọng tâm hành động” phát triển “kinh tế bạc”: Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy để thích ứng già hóa dân số gắn với phát triển “kinh tế bạc”; Phát triển hệ sinh thái chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, mô hình phức hợp, “Làng Hạnh phúc”, “Hội quán cao niên”, “Câu lạc bộ người cao tuổi”; Khuyến khích doanh nghiệp phát triển dịch vụ (du lịch dưỡng sinh, sinh thái, nhà ở thân thiện, công nghệ y tế, bảo hiểm hưu trí) - chuyển từ chăm sóc thụ động sang chăm sóc, phát huy vai trò và phát triển dịch vụ người cao tuổi; Phát huy vai trò người cao tuổi trong xã hội (giáo dục truyền thống, tư vấn, kinh tế gia đình); Tăng cường vai trò Hội người cao tuổi Việt Nam (đại diện quyền lợi, xây dựng chính sách, kết nối nguồn lực).

Chú trọng “3 trụ cột” là “kiềng 3 chân” trong phát triển “kinh tế bạc”: Người cao tuổi là trung tâm; vừa nguồn lực cung (với vai trò là một nguồn lao động giá trị, từng trải, giàu kinh nghiệm, bản lĩnh); vừa là động lực cầu (với vai trò là một lực lượng tiêu dùng quyền lực, có khả năng chi tiêu cao, nhất là cho sức khỏe, du lịch, học tập); Doanh nghiệp là trọng tâm sáng tạo, thực thi, với trách nhiệm xã hội và môi trường làm việc thân thiện với người cao tuổi; Nhà nước là “kiến trúc sư thể chế”, tạo hành lang pháp lý, ưu đãi và an sinh vững chắc.

Cần tiến hành các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển “kinh tế bạc” theo



hướng bao trùm, toàn diện: Sớm hoàn thiện khung thể chế tổng thể về “kinh tế bạc” đưa vào chiến lược, kế hoạch phát triển của quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương; xác định đây là một định hướng phát triển dài hạn, liên ngành, chứ không chỉ là chính sách an sinh đơn lẻ; Đổi mới tư duy xây dựng chính sách, chuyển mạnh từ bảo trợ, trợ giúp sang kiến tạo phát triển và phát huy vai trò người cao tuổi; Có cơ chế khuyến khích đầu tư thực chất, đủ mạnh vào các lĩnh vực của “kinh tế bạc”, nhất là chăm sóc sức khỏe, công nghệ hỗ trợ, nhà ở, dịch vụ tài chính, bảo hiểm...

Chú trọng xây dựng hạ tầng chiến lược phục vụ phát triển “kinh tế bạc” với phương châm: Đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không manh mún, rời rạc; Ưu tiên hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc dài hạn; củng cố y tế cơ sở; Xây dựng môi trường, không gian sống thân thiện, an toàn với người cao tuổi (nhà ở, giao thông, không gian công cộng, dịch vụ công...); Tập trung phát triển hạ tầng số, hạ tầng dịch vụ xã hội để hình thành mạng lưới dịch vụ cho người cao tuổi, dựa trên tận dụng hiệu quả hạ tầng sẵn có, nhất là các cơ sở y tế, thiết chế văn hóa, trụ sở dôi dư...

Nghiên cứu, xây dựng các mô hình phát triển hệ sinh thái “kinh tế bạc”, đảm bảo tích hợp các yếu tố công nghệ, dịch vụ, sản xuất phù hợp với nhu cầu người cao tuổi. Định hướng Quý đổi mới sáng tạo quốc gia tích cực tham gia phát triển “kinh tế bạc”; tăng cường hợp tác, nghiên cứu khoa học phát huy vai trò người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi tham gia “chuyển đổi số, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo”.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển “kinh tế bạc” theo tinh thần “Nhà nước kiến tạo - Thị trường dẫn vốn - Doanh nghiệp đầu tư - Xã hội tham gia - Người dân đồng hành”: Ngân sách nhà nước phải đóng vai trò vốn mồi, dẫn dắt, tập trung cho những lĩnh vực nền tảng và thiết yếu như y tế cơ sở, chăm sóc ban đầu, chăm sóc dài hạn, hạ tầng số; Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư, thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức tài chính, tổ chức xã hội và cộng đồng cùng tham gia, nhất là trong phát triển dịch vụ; Phát triển đồng bộ các công cụ tài chính cho tuổi già như bảo hiểm, hưu trí bổ sung, cơ chế chi trả cho chăm sóc dài hạn và các sản phẩm tài chính an toàn, phù hợp với người cao tuổi.

Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển “kinh tế bạc”: Đây là khâu then chốt với tinh thần không có nhân lực chất lượng cao thì không thể có “kinh tế bạc” chất lượng cao; trong đó tập trung: Mở rộng đào tạo trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Đổi mới và xây dựng khung năng lực, chương trình đào tạo; chuẩn hóa lực lượng chăm sóc trực tiếp sức khỏe người cao tuổi; Tăng cường liên kết giữa Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp và cơ sở dịch vụ; mở rộng hợp tác quốc tế, ứng dụng công nghệ số trong đào tạo.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội về phát triển “kinh tế bạc”: Chính sách truyền thông phải “đúng - trúng - đủ - kịp thời” với người cao tuổi về quyền lợi, trách nhiệm và sự hỗ trợ - với gia đình về kỹ năng chăm sóc, tâm lý tuổi già - với doanh nghiệp về trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ đồng hành - với



cán bộ, công chức về trách nhiệm, đạo đức công vụ. Tôn vinh phong trào “Sống khỏe - sống vui - sống có ích”, các gương điển hình, người cao tuổi tiêu biểu. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tiếp tục tăng cường tuyên truyền bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia hỗ trợ triển khai nhiệm vụ giao cho Hội người cao tuổi, tạo sự lan tỏa tích cực trong xã hội.

Đối với các địa phương, tập trung rà soát, có cơ chế, chính sách đặc thù, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, thúc đẩy phát triển “kinh tế bạc” trên địa bàn; chú trọng nhân rộng những mô hình tốt, cách làm hay, hiệu quả, bền vững. Ưu tiên bố trí

nguồn lực từ ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, hệ thống dịch vụ kết nối, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển “kinh tế bạc”. Thúc đẩy phong trào “học tập suốt đời”, phát huy vai trò người cao tuổi trong cộng đồng, tham gia xây dựng, hoạch định chính sách. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của “kinh tế bạc”; vận động người dân tham gia BHXH, BHYT; bảo đảm thực hiện đầy đủ chính sách về người cao tuổi; khẩn trương phê duyệt Đề án phát triển Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau theo Quyết định 1648/QĐ-TTg ngày 01/08/2025.

PV

Một số kết quả chủ yếu...

(Tiếp theo trang 34)

ng nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ; tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, mở rộng thị trường xuất khẩu; đồng thời phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Năm là, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài; đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm; phát huy hiệu quả hoạt động của các ban chỉ đạo, tổ công tác, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Sáu là, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, an ninh kinh tế; chủ động ứng phó với các biến động quốc tế; phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng

lượng tiết kiệm, hiệu quả; thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển bền vững.

Bảy là, thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; đồng thời củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, buôn lậu, gian lận thương mại, giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Tám là, đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức.

PV



Định hướng phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

Nhằm mục tiêu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử bảo đảm an toàn, an ninh, phục vụ hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường và an ninh năng lượng quốc gia, góp phần đạt mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt bởi Quyết định số 438/QĐ-TTg, ngày 16/3/2026 nêu các định hướng phát triển như sau:

Triển khai các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2 với các đối tác phù hợp, bảo đảm lợi ích cao nhất của Việt Nam, sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn và được kiểm chứng. Xây dựng, thực hiện chương trình phát triển điện hạt nhân theo các quy mô linh hoạt, lộ trình phù hợp, kết hợp hài hòa giữa các nhà máy điện hạt nhân công suất lớn và các nhà máy điện hạt nhân lắp ráp mô-đun nhỏ. Chương trình được cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách, kế hoạch, dự án, đề án,... bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

Phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ theo hướng đồng bộ, hiệu quả và bền vững, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và bảo vệ môi trường. Trong lĩnh vực y tế, phát triển mạng lưới các cơ sở xạ trị, y học hạt nhân, điện quang theo hướng cân đối, đồng bộ, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cơ bản của

người dân tại các vùng, địa phương trong cả nước; tăng cường nghiên cứu, phát triển, sản xuất và ứng dụng một số thuốc phóng xạ, đồng vị phục vụ chẩn đoán, điều trị bệnh trên cơ sở đầu tư và khai thác hiệu quả hệ thống cyclotron và lò phản ứng hạt nhân hiện có. Đào tạo, bổ sung nhân lực y học bức xạ đạt tỷ lệ tương đương với các nước thu nhập trung bình cao trên thế giới.

Trong lĩnh vực công nghiệp, phát triển và làm chủ các công nghệ tiên tiến, công nghệ mới về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; từng bước chế tạo, sản xuất thiết bị bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ, xử lý và biến tính vật liệu; gắn nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với nhu cầu thực tiễn sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả kinh tế của các ngành công nghiệp trong nước. Trong lĩnh vực nông nghiệp, nghiên cứu, tiếp cận và làm chủ kỹ thuật tiên tiến trong ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ phục vụ chọn tạo giống cây trồng, ưu tiên nghiên cứu, phát triển một số giống cây trồng đột biến phóng xạ có giá trị nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị nông sản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ bức xạ, kỹ thuật hạt nhân trong bảo vệ thực vật, nông hóa, thổ nhưỡng, chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản, bảo quản chế biến; tăng cường đầu tư, phát triển cơ sở chiếu xạ.

Trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, chuyển giao, làm chủ các công nghệ bức xạ và đồng vị phóng xạ tiên tiến trong quan trắc khí tượng, thủy văn, tài



nguyên nước, thiết lập các trạm quan trắc đồng vị bền trong nguồn nước tại các sông lớn ở Việt Nam; kiểm soát và xử lý chất thải, ô nhiễm môi trường, xác định đặc điểm một số cấu trúc địa chất có tiềm năng lưu giữ nước dưới đất, lưu giữ CO₂, chôn lấp các chất độc hại, phóng xạ; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đánh giá ô nhiễm nước mặt, nước ngầm, bồi lắng, bồi xói; phát triển công nghệ chế biến sâu các loại khoáng sản; chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị theo mô hình kinh tế tuần hoàn cho các cơ sở khai thác, chế biến và sử dụng quặng đất hiếm.

Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ hạt nhân theo hướng hiện đại, đồng bộ và hiệu quả, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; thực hiện đồng bộ nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Khai thác hiệu quả Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân tại Đồng Nai và cơ sở lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu Đà Lạt, phát huy vai trò là các trung tâm nghiên cứu, đào tạo và thực hành cấp quốc gia phục vụ phát triển điện hạt nhân và ứng dụng năng lượng nguyên tử.

Rà soát, đánh giá, lựa chọn và phát triển các cơ sở nghiên cứu tiên tiến, ưu tiên đầu tư phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển công nghệ chiến lược và các phòng thí nghiệm tiên tiến trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử theo hướng tập trung, tránh trùng lặp, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả đầu tư. Hoàn thiện và bảo đảm hoạt động hệ thống phòng chuẩn đo lường bức xạ đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, ứng dụng và hỗ trợ quản lý nhà nước về phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử, bảo đảm an toàn, an ninh.

Phát triển cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia theo hướng chuyên nghiệp, bảo đảm chức năng pháp quy phù hợp với khuyến cáo của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và có đủ năng lực, tiềm lực, tổ chức, biên chế, làm nòng cốt trong hệ thống quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và thanh sát hạt nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, đặc biệt là điện hạt nhân. Lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia bảo đảm yêu cầu an toàn, an ninh hạt nhân và phát triển bền vững; xác định nội dung quy hoạch, khảo sát và lựa chọn địa điểm xây dựng cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ cấp tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Phát triển mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia hiện đại, đồng bộ trên cơ sở tận dụng hiệu quả địa điểm các trạm quan trắc môi trường sẵn có. Xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo phù hợp thông lệ quốc tế; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực năng lượng nguyên tử, đặc biệt là các cơ sở đào tạo đại học về điện hạt nhân đạt trình độ tiên tiến, ngang tầm quốc tế. Bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, phát triển, ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ và phát triển điện hạt nhân; phát triển đội ngũ kỹ sư, nhà khoa học và chuyên gia trong lĩnh vực khoa học và công nghệ hạt nhân, trong đó tập trung hình thành nguồn nhân lực trong nước, đồng thời thu hút chuyên gia nước ngoài và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ cao, phù hợp với yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong giai đoạn tới.



TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, THÚC ĐẨY CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐIỆN

Thời gian qua, tình hình chính trị, kinh tế và an ninh trên thế giới có nhiều biến động phức tạp, xung đột quân sự tại một số khu vực sản xuất và trung chuyển năng lượng lớn của thế giới, tác động trực tiếp đến nguồn cung dầu mỏ, khí đốt và than trên thị trường quốc tế, làm đứt gãy nguồn cung và gây biến động mạnh về giá năng lượng, làm gia tăng rủi ro đối với an ninh năng lượng của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Việc sử dụng năng lượng tiết kiệm được xác định là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm giảm thiểu rủi ro về nguồn cung năng lượng, giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia và phát triển bền vững với các mục tiêu cụ thể như đến năm 2030 giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1-1,5%/năm; phấn đấu đạt tỷ lệ tiết kiệm điện tối thiểu đạt 3%/năm đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; phấn đấu giảm điện năng dùng cho truyền tải và phân phối trên toàn hệ thống đạt 5,8% vào năm 2030; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng; tối thiểu 50% phương tiện công cộng tại các thành phố chuyển sang dùng xe điện; tại Chỉ thị 09/CT-TTg, ngày 19/3/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Các ngành, địa phương kịp thời lồng ghép, tích hợp mục tiêu tiết kiệm năng lượng vào các chiến lược, đề án, quy hoạch,

kế hoạch và các văn bản pháp luật của các ngành, lĩnh vực dự kiến ban hành trong thời gian tới. Tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp tiết kiệm năng lượng nhằm giảm áp lực cung ứng năng lượng trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới biến động.

Thúc đẩy chuyển đổi sang phương tiện giao thông điện, phát triển hạ tầng sạc và khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học nhằm giảm phụ thuộc vào xăng dầu nhập khẩu. Đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ và thiết bị có hiệu suất năng lượng cao; tối ưu hóa hệ thống sản xuất; tăng cường thu hồi và tái sử dụng nhiệt thải; ứng dụng công nghệ số trong quản lý năng lượng....

Phát triển hạ tầng trạm sạc điện; nghiên cứu các cơ chế, chính sách khuyến khích sản xuất và sử dụng xe điện; từng bước chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng và phương tiện công vụ sang sử dụng điện. Khuyến khích nghiên cứu, phát triển và thí điểm ứng dụng hydrogen, ammonia và các nhiên liệu phát thải thấp trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và giao thông vận tải. Khuyến khích sử dụng pin lưu trữ (BESS) ở các công suất khác nhau nhằm điều tiết lưới điện, đồng thời khuyến khích điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu, điện gió để giảm áp lực lên hệ thống điện.

Tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 280/QĐ-TTg, ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và giao thông.

KỠ HỌP THỨ 05 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Ngày 08/4/2026, tại Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã họp Kỳ thứ 05 dưới sự chủ trì của đồng chí Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Tại Kỳ họp, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét, kết luận một số nội dung sau:

Xem xét Báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm tại các Đảng bộ địa phương, đơn vị: Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam và tỉnh Ninh Bình, Ủy ban Kiểm tra Trung ương nhận thấy:

- Các đồng chí: Vũ Thế Phiệt, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị; Lại Xuân Thanh, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị; Nguyễn Tiến Việt, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam; Lê Văn Hà, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nguyên Bí thư Đảng ủy phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình đã suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong phòng, chống tham nhũng,



Quang cảnh kỳ họp

lãng phí, tiêu cực; vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; gây hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng rất xấu đến uy tín của tổ chức đảng và địa phương, cơ quan, đơn vị công tác, đến mức phải thi hành kỷ luật.

Căn cứ quy định của Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định thi hành kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng các đồng chí: Lại Xuân Thanh, Nguyễn Tiến Việt và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật các đồng chí Vũ Thế Phiệt, Lê Văn Hà.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương tiếp tục kiểm tra, xem xét, xử lý kỷ luật các tổ chức đảng, đảng viên khác có liên quan.

Cũng tại Kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét, kết luận một số nội dung quan trọng khác.

ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG



MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI TRUNG QUỐC CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM

Từ ngày 14-17/4/2026, nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc.

Trong thời gian chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có các cuộc hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và các cuộc hội kiến với Thủ tướng Quốc Vụ viện Lý Cường, Ủy viên trưởng Ủy ban thường vụ Nhân đại toàn quốc Triệu Lạc Tế, Chủ tịch Chính hiệp toàn quốc Vương Hộ Ninh và có nhiều hoạt động quan trọng khác. Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, hai bên đã thông báo cho nhau tình hình của mỗi Đảng, mỗi nước, đi sâu trao đổi ý kiến và đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về quan hệ hai Đảng, hai nước cũng như tình hình quốc tế và khu vực hiện nay. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định Việt Nam luôn coi việc phát triển quan hệ với Trung Quốc là chủ trương nhất quán, lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong tổng thể đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, đa phương hóa, đa dạng hóa.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đề nghị hai bên tăng cường tin cậy chính trị và phối hợp chiến lược ở tầm cao mới, đẩy mạnh tiếp xúc cấp cao, tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện trên các kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội/Nhân đại, Mặt trận Tổ quốc/Chính hiệp,



Lễ đón Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân tại Sân bay quốc tế Bắc Kinh.

Ảnh: TTXVN

tăng cường trao đổi lý luận, đào tạo cán bộ; tăng cường hợp tác thực chất giữa các cơ quan trọng yếu, thường xuyên là Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, triển khai hiệu quả cơ chế Đối thoại chiến lược 3+3 cấp Bộ trưởng. Hai bên xác lập tầm cao mới cho hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư và du lịch, hiện thực hóa mục tiêu phát triển của mỗi nước, tập trung nguồn lực nâng tầm kết nối hạ tầng chiến lược...

Hai bên nhất trí tiếp tục giải quyết thỏa đáng bất đồng, thúc đẩy hợp tác phù hợp với tầm mức mới của quan hệ Việt - Trung trên cơ sở luật pháp quốc tế; tuân thủ nghiêm túc đồng thuận giữa ASEAN với Trung Quốc trong việc thực hiện Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và thúc đẩy sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Hai bên đã ra Tuyên bố chung giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung

Hoa về việc tiếp tục làm sâu sắc quan hệ Đối tác hợp tác Chiến lược toàn diện, thúc đẩy xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược ở mức độ cao hơn trong thời kỳ mới; ký nhiều văn kiện hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, công an, tư pháp, kinh tế, khoa học công nghệ, chuỗi cung ứng, hải quan, dân sinh và địa phương.

Chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Trung Quốc đã thành công tốt đẹp, đóng góp tích cực cho phát huy truyền thống hữu nghị Việt - Trung, đẩy nhanh xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, thúc đẩy hòa bình, ổn định và phát triển, phồn vinh của khu vực và thế giới.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ LÊ MINH HƯNG THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRỰC TUYẾN CỘNG ĐỒNG PHÁT THẢI RÒNG BĂNG Ở CHÂU Á MỞ RỘNG VỀ TỰ CHỦ NĂNG LƯỢNG

Ngày 15/4/2026, nhận lời mời của Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC) mở rộng về tự chủ năng lượng. Hội nghị có sự tham dự của các nhà lãnh đạo, gồm Nhật Bản, Úc, Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam, cùng các nước khách mời: Hàn Quốc, Bangladesh, Ấn Độ, Sri Lanka, Đông Timor và Lãnh đạo Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Tổ chức Năng lượng quốc tế (IEA).

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae nhấn mạnh Hội nghị được tổ chức nhằm ứng phó với sự đứt gãy chuỗi cung ứng năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng của các nước châu Á. Thủ tướng Takaichi Sanae công bố Nhật Bản quyết định dành gói tài chính 10 tỷ USD để hỗ trợ đa dạng hóa nguồn cung năng lượng cho các nước châu Á, đồng thời đề xuất nâng cấp sáng kiến AZEC lên AZEC 2.0 nhằm đảm



Toàn cảnh Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á. Tháng 4/2026.

Ảnh: **Nhật Bắc**

bảo an ninh năng lượng và gia tăng tính tự cường của các nền kinh tế châu Á.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng nhận định cuộc khủng hoảng năng lượng hiện nay phản ánh những mất cân đối mang tính cấu trúc và sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia; cho rằng giải pháp căn cơ là tăng cường tin cậy chiến lược, thúc đẩy hợp tác, đối thoại và giải quyết tranh



chấp thông qua các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ khẳng định Việt Nam đang nỗ lực hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 và đề xuất 03 định hướng hợp tác quan trọng: Tăng cường hợp tác và phối hợp chính sách nhằm đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, thuận lợi hóa thương mại và duy trì ổn định chuỗi cung ứng; Nâng cao tự chủ chiến lược và năng lực chống chịu thông qua phát triển hạ tầng năng lượng, tăng cường dự trữ chiến lược và chuyển giao công nghệ; Đẩy nhanh triển khai hiệu quả

các dự án hợp tác trong khuôn khổ AZEC.

Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng bày tỏ ủng hộ sáng kiến nâng cấp AZEC lên AZEC 2.0 và khẳng định Việt Nam cam kết phối hợp chặt chẽ cùng Nhật Bản và các đối tác để triển khai hiệu quả các sáng kiến của AZEC. Lãnh đạo các nước và tổ chức quốc tế hoan nghênh sáng kiến của Nhật Bản, bày tỏ lo ngại sự đứt gãy chuỗi cung ứng, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo các tuyến lưu thông hàng hóa và ủng hộ sáng kiến AZEC 2.0, mong muốn tăng cường hợp tác để đảm bảo an ninh năng lượng.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA ITALIA VÀ THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG LẦN THỨ 152, LIÊN MINH NGHỊ VIỆN THẾ GIỚI (IPU-152) CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MÃN TỪ NGÀY 11 - 17/4/2026

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Cộng hòa Italia, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã có các cuộc tiếp, hội kiến, hội đàm với các lãnh đạo Italia, Đảng Tái lập Cộng sản Italia và gặp, tiếp, làm việc với một số đối tác, tổ chức, đơn vị. Tại các cuộc hội kiến, hội đàm với Tổng thống Italia Sergio Mattarella, Chủ tịch Hạ viện Italia Lorenzo Fontana và tiếp Phó Chủ tịch Thượng viện Italia Licia Ronzulli, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị hai cơ quan lập pháp tiếp tục củng cố tin cậy chính trị thông qua việc đẩy mạnh trao đổi đoàn các cấp, nhất là cấp lãnh đạo Quốc hội, các Ủy ban và Nhóm Nghị sĩ hữu nghị.

Hai bên cần tăng cường chia sẻ kinh nghiệm lập pháp và giám sát để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, đồng thời phát huy vai trò của Quốc hội trong việc đồn



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phụ nhân Nguyễn Thị Thanh Nga cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam chụp ảnh lưu niệm với cộng đồng người Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ.

Ảnh: Phạm Thắng

đốc, triển khai các thỏa thuận song phương và cam kết cấp cao. Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị phía Italia tiếp tục quan tâm, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam sinh sống, học tập và làm việc tại Italia.



Tại cuộc gặp Tổng Bí thư Đảng Tái lập Cộng sản Italia Maurizio Acerbo, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam coi trọng hợp tác với Đảng Tái lập Cộng sản Italia. Chủ tịch Quốc hội đề nghị hai Đảng tăng cường hiểu biết và chia sẻ, đưa quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất; phát huy vai trò của hai Đảng trong tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước; thúc đẩy giao lưu nhân dân, hợp tác trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, giáo dục đào tạo, du lịch, hợp tác giữa các địa phương hai nước.

Tại các cuộc hội kiến với Giáo hoàng Leo XIV và Thủ tướng Tòa thánh Vatican, Hồng y Pietro Parolin, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn tạo mọi điều kiện để đồng bào Công giáo Việt Nam được sống tốt đời, đẹp đạo, thực hiện tốt đường hướng “đồng hành cùng dân tộc, gần bó với non sông”, đồng thời chia sẻ trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhiều chức sắc, tu sĩ, tín đồ Công giáo tiếp tục được tín nhiệm bầu trúng cử. Bên cạnh đó, Quốc hội Việt Nam không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo, trong đó có Công giáo, hoạt động và phát triển theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Về chuyến thăm và tham dự Đại hội đồng IPU-152 và một số hoạt động song phương tại Thổ Nhĩ Kỳ. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã phát biểu tại Phiên thảo luận chung của Đại hội đồng IPU-152 với chủ đề “Nuôi dưỡng hy vọng, bảo đảm hòa bình và bảo vệ công lý cho các thế hệ tương lai”; khẳng định chủ đề của Đại hội đồng IPU năm nay thể hiện một thông điệp vừa mang tính thời sự vừa cấp thiết khi thế giới đang chứng kiến những bất ổn, xung đột gia tăng do cạnh tranh

địa chính trị, coi thường luật pháp quốc tế, sử dụng vũ lực, hủy hoại các cơ sở hạ tầng thiết yếu, gây ra nhiều đau thương, mất mát cho hàng triệu người.

Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh, với những thành tựu của hơn 40 năm Đổi mới, Việt Nam đang nỗ lực, quyết tâm tự tin, tự cường bước vào giai đoạn phát triển mới, với mục tiêu trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Việt Nam cũng đang thực hiện mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực, đồng thời bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ môi trường bền vững để người dân có thể thụ hưởng tốt hơn các thành quả phát triển. Việt Nam đang và sẽ tiếp tục cùng các bạn bè, đối tác tham gia tích cực, chủ động, có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề chung của khu vực và quốc tế.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị IPU và các Nghị viện thành viên cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa, chung tay thúc đẩy hợp tác và đoàn kết quốc tế, củng cố tinh thần thượng tôn pháp luật và hỗ trợ các sáng kiến quốc gia vì hòa bình và phát triển. Chủ tịch Quốc hội đề xuất tăng cường ngoại giao nghị viện, đẩy mạnh đối thoại, xây dựng lòng tin và tình hữu nghị giữa các dân tộc; ngăn ngừa và giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của xung đột; tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

Bên lề IPU-152, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã gặp lãnh đạo một số quốc gia: Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Tayyip Erdogan, Chủ tịch Quốc hội Gruzia Shalva Papuashvili, Chủ tịch Quốc hội Côte d'Ivoire Patrick Achi, Chủ tịch Hạ viện Kazakhstan Yerlan Koshanov...



ĐẨY MẠNH ĐỐI NGOẠI TOÀN DIỆN Ở TẦM CAO MỚI

Nhìn lại lịch sử cách mạng Việt Nam, vận hội của đất nước luôn gắn liền với những biến chuyển của thời đại. Đại hội XIV của Đảng là mốc son lịch sử, mở ra cánh cửa bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc. Dưới ánh sáng của Đại hội XIV, đối ngoại - một nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên - sẽ được triển khai toàn diện ở tầm cao mới, kiến tạo hòa bình, bồi đắp thịnh vượng và xây dựng vị thế cao hơn, vững chắc hơn cho đất nước, cho dân tộc.

Việt Nam trước ngưỡng cửa của thời đại

Thế giới đang chứng kiến những chuyển dịch nhanh, cường độ mạnh, tác động sâu rộng, mang tính thời đại. Các xu hướng vận động đan xen, trái chiều nhau, vừa gắn kết, phụ thuộc lẫn nhau sâu hơn nhưng cũng vừa chia rẽ, cạnh tranh mạnh hơn. Nhân loại bước vào một giai đoạn tiềm ẩn những rủi ro nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội phát triển mới. Không một quốc gia nào, dù lớn hay nhỏ, dù phát triển hay đang phát triển, có thể đứng ngoài sự vận động của thời cuộc.

Một mặt, hệ thống quan hệ quốc tế đa phương và luật pháp quốc tế bị xói mòn, tranh chấp chủ quyền, xung đột lãnh thổ gia tăng. Cạnh tranh chính trị, kinh tế đi đôi với giành quyền kiểm soát công nghệ, năng lượng và hạ tầng chiến lược. Các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống ngày càng gay gắt cả về quy mô lẫn tính chất. Mặt khác,

những xu thế, trào lưu đương đại về hòa bình, hợp tác và phát triển, tăng trưởng bền vững, bao trùm và toàn cầu hóa vẫn tiếp diễn. Cộng đồng quốc tế đa số đều mong muốn kiến tạo một trật tự thế giới dân chủ, công bằng, bình đẳng, dựa trên luật pháp quốc tế. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang mở ra không gian phát triển vô tận dựa trên tri thức và tiềm năng con người.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đánh dấu kỷ nguyên mới của Dân tộc Việt Nam sau 96 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 80 năm giành được độc lập và 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Tiếp sau kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội và kỷ nguyên đổi mới, đất nước bắt đầu bước vào kỷ nguyên phát triển phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Đẩy mạnh đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới

“Hội tụ” yêu cầu của thời đại và đòi hỏi của đất nước, việc hiện thực hóa hai mục tiêu chiến lược 100 năm là cam kết chính trị - lịch sử của Đảng trước Nhân dân và cộng đồng quốc tế. Lịch sử nhân loại đã chứng minh: quốc gia nào có sự chủ động chiến lược, nắm bắt sức mạnh thời đại để gia tăng nội lực thì sẽ thành công. Trong chiều dài của lịch sử nhân loại, thực tiễn thế giới cho thấy quy luật nhất quán: không một quốc gia phát triển hùng mạnh nào mà không xây dựng một nền đối ngoại mạnh. Trong thế giới ngày

nay, an ninh và phát triển của mỗi quốc gia không thể biệt lập, đứng bên ngoài những tác động của thế giới và thời đại, của thời cuộc và cục diện.

Đứng trước những thời khắc lịch sử, đất nước cần có những quyết sách lịch sử. Kỷ nguyên mới đòi hỏi phải triển khai “đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới”: Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc; lấy hòa bình, độc lập, tự chủ, tự cường là nền tảng; đặt người dân là trung tâm của mọi chính sách; coi đóng góp cho cộng đồng quốc tế là trách nhiệm. Ở tầm cao mới, đối ngoại sẽ được triển khai một cách tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường hơn; đóng góp hiệu quả hơn vào những mục tiêu chiến lược của đất nước; thể hiện trách nhiệm lớn hơn đối với hòa bình và phát triển của thế giới...

Triển khai nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên” của đối ngoại

Đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới là sự kết hợp giữa kế thừa và phát triển. Đối ngoại tiếp tục kiên định: đường lối độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Đồng thời nền đối ngoại Việt Nam tiếp tục phát triển, tiếp thu những tinh hoa, tri thức và phương pháp của ngoại giao hiện đại, thấm nhuần tinh thần “dĩ bất biến ứng vạn biến”. Con đường hòa bình, độc lập, tự chủ, tự cường không chỉ để xây dựng một đất nước giàu mạnh cho Nhân dân mình mà còn để đóng góp có trách nhiệm cho hòa bình, ổn định của khu vực và trật tự thế giới dựa trên luật pháp. Đó là kim chỉ nam, là nền tảng đạo lý và là nguyên tắc cơ bản để chúng ta xây dựng các mối quan hệ đối ngoại bền vững.

Đồng thời đối ngoại toàn diện phát triển lên một tầm cao mới, trong đó đối ngoại và hội nhập quốc tế phải là nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên”. Đây là bước phát triển quan trọng về tư duy, theo đó đối ngoại, hội nhập quốc tế là một trong những nhiệm vụ chủ yếu, có tầm quan trọng hàng đầu; đồng thời phải được tiến hành thường xuyên, yêu cầu tính chủ động, nhạy bén, kịp thời và hiệu quả cao. Tư tưởng đó đặt đối ngoại ở một vị trí trung tâm, với trách nhiệm và vai trò cao hơn đối với an ninh và phát triển của đất nước. Vì vậy, đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới sẽ triển khai những nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên như sau:

Thứ nhất, đối ngoại phát huy vai trò tiên phong, thực hiện nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong việc tạo lập cục diện quốc tế thuận lợi cho đất nước. Thế giới càng biến động, việc củng cố hòa bình, ổn định cho đất nước càng có vai trò trọng yếu, then chốt. Đối ngoại phải có sự “chủ động chiến lược” trong mọi tình huống, giữ cho “trong ấm, ngoài êm”: giữ ổn định, phát triển ở bên trong, giữ hòa bình, hợp tác với bên ngoài. Cùng với quốc phòng, an ninh, đối ngoại kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời thúc đẩy giải quyết các khác biệt bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở



luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

Thứ hai, đối ngoại là động lực tạo dựng các điều kiện thuận lợi, tranh thủ nguồn lực bên ngoài và mở ra không gian phát triển mới cho đất nước. Thế giới được định hình bởi các xu hướng mới, những quốc gia thành công là những nước chủ động nắm bắt, đi trước, đặt mình vào dòng chảy thời đại. Nhiệm vụ của đối ngoại là nhận diện, tranh thủ cơ hội từ những xu hướng đang định hình kinh tế thế giới hiện nay như đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, lượng tử, tự động hóa...; chuyển hóa được quan hệ tốt đẹp về chính trị thành những kết quả cụ thể về kinh tế, có thể đo đếm và lan tỏa trực tiếp đến người dân thông qua các thỏa thuận kinh tế, hiệp định thương mại và đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam vươn ra thế giới, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

Thứ ba, đối ngoại thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với cộng đồng quốc tế, đóng góp vào xây dựng và bảo vệ trật tự quốc tế công bằng, bình đẳng dựa trên luật pháp quốc tế. Trong một thế giới toàn cầu hóa, lợi ích của quốc gia - dân tộc, của công dân, doanh nghiệp Việt Nam không chỉ nằm trong đường biên giới lãnh thổ. Bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc Việt Nam gắn liền với việc bảo vệ trật tự thế giới công bằng, bình đẳng, dựa trên luật pháp quốc tế. Thế và lực mới cho phép chúng ta đóng góp tích cực, trách nhiệm đối với các vấn đề chung của thế giới. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Minh đã hưởng cái hay của người thì phải có cái hay cho người ta hưởng”, Việt Nam sẽ tiếp tục các cam kết của mình về phát triển bền

vững, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, giảm phát thải ròng; đồng thời tham gia sâu hơn vào các hoạt động gìn giữ hòa bình, cứu hộ cứu nạn, viện trợ nhân đạo, trung gian, hòa giải và phát huy vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong những vấn đề và cơ chế quan trọng, phù hợp.

Thứ tư, phát huy “sức mạnh mềm” của dân tộc tương xứng với tầm vóc lịch sử và văn hóa, vị thế chính trị và kinh tế của đất nước. Vị thế, uy tín đất nước không chỉ nằm ở sức mạnh vật chất mà còn là “sức mạnh mềm”. Đó là lịch sử hào hùng, nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, là đường lối đối ngoại hòa bình, hòa hiếu, xử lý các vấn đề quốc tế hài hòa, có lý, có tình, tôn trọng luật pháp quốc tế, là sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới. Ở tầm cao mới, đối ngoại phải góp phần gia tăng vị thế, ảnh hưởng của đất nước trong nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại.

Thứ năm, xây dựng nền đối ngoại và ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp. Kỷ nguyên mới đòi hỏi xây dựng nền đối ngoại ngang tầm khu vực và vươn tầm quốc tế. Đội ngũ cán bộ đối ngoại, ngoại giao phải dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám tiên phong, đột phá vì lợi ích quốc gia - dân tộc; nhạy bén về thời thế, sâu sắc về chiến lược, có kỷ luật, kỷ cương và có kỹ năng, trình độ ngang tầm quốc tế. Đối ngoại toàn diện không chỉ là nhiệm vụ của một bộ, một ngành mà là sự nghiệp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị để tạo sức mạnh tổng hợp.

**BAN TUYÊN GIÁO
VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG**

KHỦNG HOẢNG NGUỒN CUNG NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU VÀ GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ CỦA CÁC QUỐC GIA

Xung đột tại Trung Đông làm gián đoạn nghiêm trọng nguồn cung năng lượng, đẩy giá tăng cao và buộc nhiều quốc gia phải điều chỉnh tiêu dùng. Các biện pháp ứng phó được triển khai đồng bộ, bao gồm tiết kiệm năng lượng, tăng dự trữ và thúc đẩy đầu tư nhằm bảo đảm an ninh năng lượng.

Từ cuối tháng 02/2026, eo biển Hormuz, tuyến vận chuyển khoảng 20% nguồn cung dầu khí toàn cầu bị gián đoạn nghiêm trọng do xung đột Iran - Israel, ảnh hưởng trực tiếp đến hạ tầng năng lượng. Ước tính khoảng 11 triệu thùng dầu/ngày và 140 tỷ m³ khí đốt bị gián đoạn, tạo “nút thắt năng lượng” lớn, làm gia tăng lạm phát, chi phí nhập khẩu và suy giảm tăng trưởng ở nhiều quốc gia.

Khủng hoảng lan rộng sang nhiều lĩnh vực. Ngành hàng không chịu tác động nặng nề khi chi phí nhiên liệu tăng gấp đôi, khiến khoảng 53 tỷ USD giá trị vốn hóa thị trường của 20 hãng hàng không lớn bị sụt giảm. Vận tải biển gián đoạn làm tăng nhu cầu vận tải hàng không, gây quá tải hạ tầng. Đồng thời, khoảng 1/3 thương mại phân bón bị đình trệ, giá u-rê tăng 30 - 40%, đe dọa an ninh lương thực toàn cầu.

Trước tình trạng thiếu hụt, Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) đã xuất kho 400 triệu thùng dầu dự trữ - mức lớn nhất từ trước tới nay. Tuy nhiên, giải pháp bền vững được xác định là giảm nhu cầu tiêu thụ thông qua hạn chế đi lại, tăng sử dụng phương tiện công cộng, làm việc từ xa và tối ưu hóa tiêu dùng năng lượng.

Các quốc gia triển khai đa dạng giải

pháp. Tại Trung Đông - châu Phi, nhiều nước áp dụng biện pháp tiết kiệm như rút ngắn giờ hoạt động, giảm chiếu sáng và ưu tiên nhiên liệu cho lĩnh vực thiết yếu. Ở châu Âu, các nước kiểm soát giá, áp trần điện và đẩy mạnh đầu tư dài hạn vào năng lượng tái tạo, hạt nhân và hạ tầng truyền tải.

Tại châu Á - Thái Bình Dương và Nam Á, các biện pháp tiết kiệm được triển khai linh hoạt như rút ngắn tuần làm việc, phân bổ nhiên liệu và hạn chế tiêu thụ điện. Một số quốc gia áp dụng tuần làm việc 4 ngày hoặc cắt giảm điện năng, đồng thời hỗ trợ người dân thích ứng với biến động giá. Australia tăng cường bảo đảm an ninh nhiên liệu; Ấn Độ triển khai trợ giá và ưu tiên khí hóa lỏng cho hộ gia đình.

Tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-TTg, ngày 19/3/2026 về tăng cường tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển giao thông điện. Chỉ thị yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong các ngành công nghiệp trọng điểm; thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học (E10) và lộ trình chuyển đổi nhằm giảm khoảng 10% lượng tiêu thụ xăng khoáng.

NL



Cuộc cạnh tranh trí tuệ nhân tạo giữa Mỹ và Trung Quốc hiện nay

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành một trong những lĩnh vực công nghệ có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển kinh tế, khoa học - công nghệ và năng lực cạnh tranh của các quốc gia. Nhiều nước lớn đã ban hành chiến lược quốc gia về AI, tăng cường đầu tư cho nghiên cứu, xây dựng hạ tầng công nghệ và thúc đẩy ứng dụng trong nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Trong xu thế đó, Mỹ và Trung Quốc được xem là hai trung tâm công nghệ lớn, có vai trò quan trọng trong việc định hình cục diện phát triển AI trên thế giới.

Tháng 7/2025, Chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố kế hoạch hành động về trí tuệ nhân tạo nhằm củng cố vị thế công nghệ của Mỹ trong lĩnh vực này. Văn kiện nhấn mạnh rằng quốc gia nắm ưu thế trong AI có thể tạo ra lợi thế đáng kể về kinh tế, khoa học - công nghệ và năng lực cạnh tranh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy cạnh tranh trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo không chỉ diễn ra trong một lĩnh vực đơn lẻ mà trải rộng trên nhiều khâu của hệ sinh thái công nghệ, từ phát triển mô hình AI tiên tiến, xây dựng hạ tầng tính toán như trung tâm dữ liệu và chip bán dẫn, đến định hình tiêu chuẩn công nghệ và triển khai ứng dụng AI trong các hệ thống vật lý như robot, nhà máy và phương tiện giao thông. Điều này cho thấy mỗi quốc gia có thể đạt lợi thế ở những khâu khác nhau của chuỗi giá trị công nghệ.

Tháng 12/2025, Mỹ điều chỉnh chính sách xuất khẩu chip AI, bằng việc Tổng thống Donald Trump tuyên bố cho phép bán chip H200 của Nvidia - một trong những dòng chip AI có hiệu năng cao

cho một số khách hàng được chấp thuận tại Trung Quốc. Quyết định này được cho là nhằm tạo thêm nguồn thu cho các doanh nghiệp công nghệ Mỹ và duy trì ảnh hưởng của các tiêu chuẩn công nghệ do Mỹ phát triển.

Trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển mô hình AI, các doanh nghiệp công nghệ Mỹ như OpenAI, Google và Anthropic đã xây dựng nhiều hệ thống có khả năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên, phân tích dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định với độ chính xác cao. Những hệ thống này trở thành nền tảng cho nhiều dịch vụ số như trợ lý ảo, quản trị nền tảng điện toán đám mây, phần mềm năng suất và dịch vụ khách hàng. Tuy vậy, khoảng cách công nghệ đang dần thu hẹp khi các doanh nghiệp công nghệ Trung Quốc như DeepSeek, Alibaba hay Moonshot AI tăng cường đầu tư nghiên cứu. Trong nhiều ứng dụng phổ biến như soạn thảo văn bản, tóm tắt thông tin, dịch thuật hoặc hỗ trợ lập trình, sự khác biệt giữa các hệ thống AI hàng đầu ngày càng giảm.

Bên cạnh nghiên cứu mô hình, năng lực tính toán giữ vai trò đặc biệt quan



*Một góc tân khu Hùng An - "thành phố trong mơ",
nơi phát hành mô hình AI nông nghiệp của Trung Quốc*

trọng đối với sự phát triển của AI. Việc huấn luyện và vận hành các mô hình AI quy mô lớn đòi hỏi hạ tầng điện toán rất lớn, bao gồm chip xử lý chuyên dụng, trung tâm dữ liệu và nguồn năng lượng ổn định. Trong lĩnh vực này, Mỹ hiện vẫn nắm giữ nhiều lợi thế khi các doanh nghiệp công nghệ của nước này kiểm soát phần lớn năng lực tính toán AI toàn cầu và tiếp tục đầu tư mạnh vào trung tâm dữ liệu cũng như hạ tầng điện toán.

Trong khi đó, Trung Quốc vẫn đang đẩy mạnh phát triển công nghệ bán dẫn, xây dựng hạ tầng phục vụ AI và mở rộng ứng dụng trong sản xuất. Nước này có lợi thế về quy mô dữ liệu, nguồn nhân lực công nghệ và khả năng triển khai hạ tầng với tốc độ nhanh. Một xu hướng đáng chú ý là việc tích hợp AI vào các hệ thống hoạt động trong môi trường vật lý, thường được gọi là AI hiện thân, bao

gồm robot công nghiệp, phương tiện tự hành và các thiết bị thông minh. Trong lĩnh vực này, Trung Quốc đang thúc đẩy mạnh mẽ tự động hóa và robot hóa trong sản xuất, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của các nhà máy.

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo trên thế giới đang diễn ra theo xu hướng đa lĩnh vực và đa trung tâm. Các quốc gia có thể đạt được lợi thế ở những khâu khác nhau của chuỗi giá trị công nghệ, từ nghiên cứu mô hình, phát triển hạ tầng tính toán đến triển khai ứng dụng trong sản xuất và dịch vụ. Trong thời gian tới, AI được dự báo sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ và trở thành động lực quan trọng của chuyển đổi số và đổi mới mô hình tăng trưởng, đồng thời góp phần định hình cục diện công nghệ toàn cầu.

HV



Quỹ Tiền tệ Quốc tế cân nhắc hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) tuyên bố sẽ hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 do tác động lan rộng của xung đột Trung Đông, đồng thời cảnh báo những “tổn thương kéo dài” đối với kinh tế thế giới ngay cả khi lệnh ngừng bắn mong manh được duy trì.

Phát biểu tại Hội nghị mùa Xuân thường niên của IMF và Ngân hàng Thế giới (WB) ở Washington (Mỹ) ngày 9/4, Tổng Giám đốc IMF Kristalina Georgieva nhấn mạnh, ngay cả trong kịch bản lạc quan nhất, thế giới cũng khó có thể trở lại trạng thái như trước khi xung đột xảy ra. Chi phí năng lượng leo thang, hạ tầng bị tàn phá, chuỗi cung ứng gián đoạn và niềm tin thị trường suy giảm sẽ khiến tăng trưởng thấp hơn dự kiến.

Cuộc xung đột giữa Mỹ và Israel với Iran bùng phát từ cuối tháng 2 đã khiến khu vực Trung Đông rơi vào vòng xoáy bạo lực, làm tắc nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu và đẩy giá dầu tăng mạnh sau khi Iran gần như phong tỏa eo biển Hormuz - tuyến vận chuyển năng lượng then chốt của thế giới. IMF dự báo nhu cầu hỗ trợ tài chính khẩn cấp từ các quốc gia bị ảnh hưởng sẽ tăng mạnh, trước mắt sẽ vào khoảng 20 - 50 tỷ USD. Ngoài ra, tổ chức này cũng có thể phải cung cấp tới 50 tỷ USD hỗ trợ cho các nền kinh tế dễ bị tổn thương, do khủng hoảng chuỗi cung ứng và vận tải dự kiến sẽ khiến ít nhất 45 triệu người rơi vào tình trạng mất an ninh lương thực.

IMF cũng dự kiến sẽ điều chỉnh tăng lạm phát toàn cầu, do tác động từ cú sốc giá năng lượng và gián đoạn thương mại

thế giới. Theo tuyên bố chung của IMF, WB và Chương trình Lương thực Thế giới (WFP), giá dầu, khí đốt và phân bón tăng mạnh cùng các điểm nghẽn vận tải chắc chắn sẽ đẩy giá lương thực lên cao. WB đánh giá khu vực Trung Đông đang chịu tổn thất kinh tế nghiêm trọng và tức thì. Nếu không tính Iran, tăng trưởng kinh tế khu vực trong năm nay dự kiến chỉ đạt 1,8%, giảm mạnh 2,4 điểm phần trăm so với trước chiến sự.

Bên cạnh đó, IMF cũng cảnh báo tác động của cuộc khủng hoảng “bất đối xứng”, trong đó các nước nghèo nhập khẩu năng lượng chịu ảnh hưởng nặng nề hơn nhiều so với các nền kinh tế khác. Những quốc gia ở cuối chuỗi cung ứng, như các đảo quốc Thái Bình Dương, có nguy cơ thiếu hụt nhiên liệu nghiêm trọng. Trong bối cảnh đó, IMF kêu gọi các quốc gia phối hợp chính sách để giảm thiểu tác động của xung đột, tránh các biện pháp đơn phương như kiểm soát xuất khẩu hay giá cả khiến tình hình trầm trọng thêm. Các ngân hàng trung ương cũng được khuyến nghị sẵn sàng tăng lãi suất nếu lạm phát có nguy cơ vượt tầm kiểm soát, dù điều này có thể tiếp tục kìm hãm tăng trưởng.

Theo các báo cáo của IMF, sản lượng tại các quốc gia có chiến sự có thể giảm 3% trong năm đầu và tiếp tục suy giảm trong nhiều năm tiếp sau. Những nước thu nhập thấp đối mặt nguy cơ mất an ninh lương thực cao hơn và cần thêm hỗ trợ quốc tế trong bối cảnh nguồn viện trợ toàn cầu đang suy giảm.

Nguồn TTXVN



TIẾP TỤC NÂNG CAO VAI TRÒ ĐẢNG VIÊN TRONG SINH HOẠT CHI BỘ THỜI KỲ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số đang từng bước trở thành một trong những đột phá chiến lược, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ mới. Trong công tác xây dựng Đảng, chuyển đổi số không chỉ là việc ứng dụng công nghệ, mà là sự đổi mới sâu sắc về tư duy, phương thức lãnh đạo và tổ chức hoạt động trong bối cảnh số hóa toàn diện. Chuyển đổi số trở thành công cụ hữu hiệu nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng nói chung, trong sinh hoạt chi bộ đảng nói riêng.

Nhiều nhiệm vụ thường xuyên như gửi, nhận văn bản điện tử, họp trực tuyến, các cuộc khảo sát, thi tìm hiểu trực tuyến, số hóa hồ sơ và lưu trữ điện tử đã, đang được thực hiện đồng bộ ở nhiều cấp, mang lại kết quả rõ rệt. Các phần mềm hỗ trợ công tác Đảng đang được ứng dụng mạnh mẽ: phần mềm quản lý hồ sơ đảng viên, sổ tay đảng viên điện tử, hệ thống đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên; phần mềm điều hành, quản lý văn bản và giám sát công tác xây dựng Đảng. Việc triển khai đồng bộ các nền tảng số giúp chuẩn hóa quy trình, tăng độ chính xác, nâng cao hiệu suất công việc, đồng thời thúc đẩy tính minh bạch và liên thông giữa các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị.

Các công cụ quản lý công việc, họp trực tuyến, chia sẻ dữ liệu giúp rút ngắn thời gian xử lý, tăng năng suất và trách nhiệm cá nhân, dần trở thành công cụ hỗ trợ ra quyết định dựa trên chứng cứ, thay thế cho cách làm thủ công truyền thống. Thực hiện chuyển đổi số tạo tính thống nhất trong công tác quản lý đảng viên và tổ chức sinh hoạt Đảng. Việc chuẩn hóa, liên thông dữ liệu đảng viên giữa các cấp giúp tăng hiệu quả điều hành, thống kê, đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên một cách minh bạch, khoa học và chính xác hơn. Chuyển đổi số đã mở ra kênh kết nối và phản hồi hai chiều giữa tổ chức Đảng với đảng viên và quần chúng nhân dân...

Bên cạnh những kết quả tích cực, việc ứng dụng chuyển đổi số trong công tác đảng nói chung, trong sinh hoạt chi bộ nói riêng vẫn đang gặp không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi sự nhìn nhận nghiêm túc và giải pháp đồng bộ, kịp thời. Sự chênh lệch trong khả năng tiếp cận và sử dụng công nghệ số giữa các nhóm đảng viên vẫn còn khá rõ nét - nhất là ở những người có thu nhập thấp, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số và vùng sâu, vùng xa. Hạn chế về thiết bị, kỹ năng số và thiếu hỗ trợ kỹ thuật phù hợp khiến nhóm này khó hòa nhập với tiến trình số hóa, từ đó làm giảm hiệu quả của chuyển đổi số xã hội nói chung, trong hệ thống tổ chức Đảng



nói riêng. Nhiều cán bộ, đảng viên chưa thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản, chưa quen sử dụng nền tảng số, dẫn tới tiến độ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số còn chậm. Nhiều người thiếu kiến thức về an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu cũng là vấn đề đáng quan tâm, khi đây là yếu tố then chốt trong công tác xây dựng Đảng trong môi trường số. Một số nơi vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu bảo mật kỹ thuật và nhân lực chuyên môn. Một số người, trong đó có cả cấp ủy viên vẫn xem chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào sinh hoạt chi bộ là nhiệm vụ kỹ thuật, chưa gắn liền việc chuyển đổi số với đổi mới phương thức lãnh đạo và quản trị của Đảng trong thời kỳ mới, dẫn tới việc triển khai mang tính hình thức, không đồng bộ. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật vẫn đang là điểm nghẽn lớn. Ở nhiều địa phương, thiết bị công nghệ thiếu thốn, đường truyền yếu, hệ thống máy tính lạc hậu, gây khó khăn cho việc triển khai nền tảng số và các phần mềm điều hành, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả của công tác chuyển đổi số trong toàn hệ thống...

Từ thực trạng trên, để công cuộc chuyển đổi số thực sự bền vững và đi vào chiều sâu, các cấp ủy đảng cần tiếp tục tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động và tinh thần trách nhiệm của từng cấp ủy, tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên. Trong đó, mỗi đảng viên phải là tấm gương sáng trong tư duy đổi mới, chủ động thích ứng và sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ, trước hết là trong sinh hoạt chi bộ, người đảng viên cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất: Bên cạnh thực hiện tốt bốn nhiệm vụ của người đảng viên nêu

trong Điều lệ Đảng, đảng viên cần nhận thức đúng và thực hiện nghiêm túc các quan điểm chỉ đạo cốt lõi trong Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Theo đó, mỗi đảng viên cần quán triệt ba nội dung trọng tâm: (1) Chuyển đổi số lấy người dân làm trung tâm, lấy dữ liệu làm nền tảng; (2) Phát triển đồng bộ ba trụ cột: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; (3) Mỗi cán bộ, đảng viên là một tuyên truyền viên, hướng dẫn viên để nhân dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số của Nhà nước.

Nhiệm vụ của đảng viên trong sinh hoạt chi bộ trong thời kỳ mới, không chỉ dừng lại ở việc thực hiện các nguyên tắc truyền thống được ghi trong Điều lệ Đảng mà còn phải làm chủ công nghệ để nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Chủ động học tập và nâng cao kỹ năng số: mỗi đảng viên cần tự trau dồi kiến thức công nghệ để sử dụng thành thạo các ứng dụng dùng chung của Đảng, trước hết là cài đặt và sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” để tiếp nhận tài liệu, biểu quyết và gửi ý kiến phản hồi trong các cuộc sinh hoạt. Nghiêm túc chấp hành kỷ luật sinh hoạt số: Truy cập và nghiên cứu kỹ tài liệu được chi ủy gửi trước trên hệ thống số để chuẩn bị ý kiến thảo luận chất lượng. Thực hiện đầy đủ việc ghi chép, điểm danh điện tử và tham gia biểu quyết trực tuyến khi có yêu cầu.

Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng trên không gian mạng: đảng viên phải tiên phong trong việc nhận diện và đấu tranh phản bác các quan



điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu Đảng. Đảng viên phải đảm bảo tính thực chất của nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Thứ hai: Để trở thành lực lượng tiên phong đi đầu trong thời kỳ chuyển đổi số, đảng viên phải không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Đảng viên cần chủ động trang bị, cập nhật kiến thức và kỹ năng số, ứng dụng vào công tác chuyên môn và công tác Đảng, trở thành lực lượng nòng cốt trong thực hiện tinh thần đổi mới: *“dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thách thức”*. Để thực hiện sự tương tác và trách nhiệm trong sinh hoạt, tham gia công tác Đảng, đảng viên cần tích cực tham gia số hóa dữ liệu, ủng hộ ứng dụng hợp không giấy tờ và tuyên truyền, hướng dẫn đồng chí, đồng nghiệp, quần chúng nhân dân cùng thực hiện.

Thứ ba: Trong kỷ nguyên số, người dân là trung tâm của chuyển đổi số, vì vậy đảng viên phải là cầu nối giữa Đảng và nhân dân trên không gian số, chủ động tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến, đồng thời lắng nghe, tiếp thu và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân với tổ chức đảng, chính quyền các cấp. Đây là cách thiết thực để đảng viên thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“lấy dân làm gốc”*, bằng phương thức mới - gần dân hơn trong không gian số.

Thứ tư: Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của

Đảng, giữ gìn đoàn kết, kỷ luật; trung thực với Đảng; tích cực sinh hoạt, đóng đảng phí đúng quy định. Trong tiến trình chuyển đổi số, đảng viên gương mẫu chính là người chủ động góp ý, phản biện, đề xuất giải pháp số hóa trong công tác Đảng, tham gia xây dựng các nền tảng, ứng dụng phục vụ lãnh đạo, điều hành và quản lý của cấp ủy Đảng và trong sinh hoạt chi bộ đảng.

Thứ năm: Đảng viên cần thực hiện tốt việc nêu gương theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về “chuẩn mực đạo đức, phong cách của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”. Trước hết hãy nêu gương trong ứng dụng công nghệ, góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới, hình thành văn hóa số trong Đảng; Tham gia tuyên truyền chuyển đổi số, truyền cảm hứng học tập, sáng tạo và ứng dụng công nghệ số trong cộng đồng, trước hết là trong chi bộ. Đóng góp xây dựng, hoàn thiện các nền tảng số phục vụ công tác Đảng, phản ánh kịp thời những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện để cải tiến, nâng cao hiệu quả sử dụng công nghệ số.

Chuyển đổi số bắt đầu từ nhận thức của mỗi cấp ủy đảng, của mỗi cán bộ đảng viên và được thực hiện từ các cuộc sinh hoạt của chi bộ đảng. Để việc ứng dụng công nghệ số vào công tác đảng thành công, đòi hỏi đảng viên phải là người đưa chuyển đổi số từ nhận thức sang hành động, từ công cụ thành phương thức làm việc mới, xem đây là thước đo mới của tinh tiên phong, gương mẫu và năng lực thích ứng trong thời đại chuyển đổi số của cán bộ, đảng viên.

HỒ CẢNH NGUYỄN



QUY ĐỊNH SỐ 19-QĐ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VỀ CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG TRONG ĐẢNG. QUY ĐỊNH ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Ngày 8/4/2026, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Quy định số 19-QĐ/TW về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng. Quy định nêu rõ mục đích, yêu cầu, nguyên tắc; nội dung, phương thức; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; chế độ kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý vi phạm trong công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng. Về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Quy định yêu cầu: Giữ vững lập trường và bản lĩnh chính trị; Xây dựng ý thức kỷ luật; Nghiên cứu, học tập và triển khai nghị quyết của Đảng; Nghe, nói, viết và hành động theo nghị quyết.

Tại Điều 5, Quy định nêu ra nội dung công tác chính trị tư tưởng như sau:

Nội dung công tác chính trị

- Giữ vững bản chất cách mạng, đồng thời vận dụng linh hoạt, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và sự phát triển của thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để phát triển nhanh, bền vững đất nước; bảo đảm thống nhất về ý chí, hành động, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng.

- Giữ vững định hướng chính trị, kiên định lập trường tư tưởng trong mọi hoạt

động; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Trung ương, cấp ủy các cấp; thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư.

Gắn công tác chính trị với công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát và dân vận, đẩy mạnh công tác định hướng dư luận xã hội; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Nội dung công tác tư tưởng

- Thống nhất nhận thức và hành động về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về tầm nhìn và mục tiêu chiến lược trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Xây dựng văn hoá Đảng: Thiết lập chuẩn mực đạo đức cách mạng, sự tiên phong, gương mẫu, liêm chính, kỷ luật của cán bộ, đảng viên; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị văn hoá Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để củng cố, xây dựng, hoàn thiện, thực hiện văn hoá lãnh đạo, văn hoá công vụ; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu đồng bào; khơi dậy tinh thần tự chủ chiến lược, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.



- Đổi mới phương thức công tác tư tưởng theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu số; nâng cao năng lực truyền thông chính trị hiện đại, chủ động nắm, phân tích, dự báo diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời định hướng dư luận xã hội, nhất là trong các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

- Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng; giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Theo Quy định 19-QĐ/TW năm 2026, công tác chính trị tư tưởng là tổng

thể hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp uỷ, tổ chức đảng nhằm xây dựng, củng cố lập trường, bản lĩnh chính trị, niềm tin, ý chí, đạo đức cách mạng và sự thống nhất về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong Đảng và xã hội.

Công tác chính trị tư tưởng phải lấy mục tiêu kiên trì, bảo vệ và phát huy “4 kiên định” làm định hướng hành động; mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhất quán tuyệt đối về chính trị, tư tưởng. Quán triệt quan điểm chính trị, tư tưởng và văn hoá tạo ra nội lực tinh thần để Đảng lãnh đạo dân tộc đi xa và đi vững trong kỷ nguyên mới.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 136/2026/NĐ-CP NGÀY 07/4/2026 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT NHÀ Ở VỀ PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ NHÀ Ở XÃ HỘI

Nghị định số 136/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung về điều kiện thu nhập được mua nhà ở xã hội theo hướng tăng mức trần thu nhập từ 5 - 10 triệu đồng tùy đối tượng so với quy định trước đây. Cụ thể, trường hợp người đứng đơn là người độc thân, thu nhập bình quân hằng tháng thực nhận (theo bảng lương, tiền công được xác nhận) không quá 25 triệu đồng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ). Với người độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên, mức thu nhập tối đa được nâng lên 35 triệu đồng/tháng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ)...

Nghị định quy định cụ thể các giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập của người lao động để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng và có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được xác nhận... Đồng thời, Nghị định cũng quy định cụ thể nội dung những điều khoản thay đổi đối với các đối tượng trong các ngành, lĩnh vực,... khi mua nhà ở xã hội.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 07/4/2026.



NGHỊ ĐỊNH SỐ 105/2026/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CÔNG ĐOÀN VỀ TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Ngày 31/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 105/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công đoàn về tài chính công đoàn.

Về phạm vi điều chỉnh, Nghị định quy định chi tiết các nội dung về: Phương thức, thời hạn và nguồn đóng kinh phí công đoàn, trường hợp không đóng hoặc chậm đóng kinh phí công đoàn theo khoản 2 Điều 29 Luật Công đoàn; đơn vị sự nghiệp không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước; nội dung ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Công đoàn đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật số 97/2025/QH15. Nghị định cũng quy định về việc miễn, giảm, tạm dừng đóng kinh phí công đoàn theo quy định tại khoản 4 Điều 30 Luật Công đoàn.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 31 Luật Công đoàn.

Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành việc ban hành tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu và quản lý, sử dụng tài chính công đoàn theo khoản 5 Điều 31 Luật Công đoàn.

Đáng chú ý, Nghị định quy định phương thức, thời hạn đóng kinh phí công đoàn.

Phương thức đóng kinh phí công

đoàn gồm: Phương thức đóng kinh phí công đoàn mỗi tháng một lần cùng thời điểm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động đối với đơn vị sự nghiệp công lập không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước (đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên); đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

Cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam có liên quan đến tổ chức và hoạt động công đoàn, văn phòng điều hành của phía nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam có sử dụng lao động là người Việt Nam. Cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Phương thức đóng kinh phí công đoàn theo mỗi tháng một lần hoặc 3 tháng một lần cùng với thời điểm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động trên cơ sở đăng ký với tổ chức công đoàn đối với tổ chức, doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả tiền lương theo chu kỳ sản xuất, kinh doanh.

Thời hạn đóng kinh phí công đoàn chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng tiếp theo đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đóng kinh phí công đoàn theo tháng.

Thời hạn đóng kinh phí công đoàn chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng tiếp theo ngay sau chu kỳ đối với phương thức đóng 3 tháng một lần đối với tổ chức, doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả

tiền lương theo chu kỳ sản xuất, kinh doanh đóng kinh phí công đoàn theo phương thức 3 tháng một lần...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 16/5/2026.

KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐẢM BẢO NGUỒN CUNG, GIÁ NGUYÊN LIỆU ỔN ĐỊNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Ngày 20/3/2026, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 14-KL/TW về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các ban, bộ, ngành như sau: Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan bám sát, dự báo tình hình, diễn biến cung cầu và giá cả xăng dầu thế giới để chủ động, xây dựng kịch bản ứng phó hiệu quả; xem xét sử dụng ngay các công cụ chính sách tài khóa (các loại thuế, phí, chi, ứng chi ngân sách), tiền tệ (hỗ trợ lãi suất, vay vốn, nhu cầu ngoại tệ), chính sách quản lý giá, chính sách thương mại... Kết hợp tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, siết chặt quản lý chống buôn lậu, quản lý chặt chẽ các đầu mối, thương nhân; xử lý nghiêm tình trạng găm hàng trục lợi, gian lận thương mại.

Khuyến khích tiết kiệm trong tiêu dùng để bảo đảm ổn định nguồn cung, giảm thiểu biến động tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống nhân dân, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh trật tự xã hội, kịp thời báo

cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề cần chỉ đạo; sớm xây dựng chiến lược quốc gia về cung ứng, dự trữ nguyên liệu, nhiên liệu trong dài hạn.

Đảng ủy các Bộ: Ngoại giao, Công Thương, Tài chính lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chủ động, tích cực trao đổi với các đối tác nước ngoài, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước được mua nguyên, nhiên liệu, bảo đảm nguồn cung cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đưa thông tin phù hợp bảo đảm ổn định tâm lý thị trường.

Các cấp ủy đảng ở Trung ương và địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, ngành, đơn vị trực thuộc quán triệt, thực hiện đầy đủ chủ trương của Trung ương, Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, chung sức, đồng lòng vượt qua khó khăn, kiên định, kiên trì mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số năm 2026 và các năm tiếp theo, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp.

N.L



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ngọc Kim Nam

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trần Quốc Khánh

Biên tập:

Ngô Công Mạnh

Trần Thị Mai

Trần Thị Lương

Địa chỉ:

**Số 31 - An Dương Vương
phường Trường Vinh
tỉnh Nghệ An**

ĐT: 02383.841739

Fax: 02383.841720

Email:

bantintinhuy@gmail.com

Chế bản, in và gia công sau in 15.000 cuốn, khổ 19x27cm tại Công ty cổ phần In báo Nghệ An. GPXB số 02/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 10/3/2025. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2026.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

● Sinh hoạt tư tưởng

- Chủ đề sinh hoạt tư tưởng tháng 5/2026 1
- Một số nhiệm vụ trọng tâm tập trung tuyên truyền tháng 5 năm 2026 1
- Xã luận: Vận dụng sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới 2
- Festival Du lịch Cửa Lò 2026 - “Bốn mùa biển gọi” 5

● Kỷ niệm các ngày lễ

- Đẩy mạnh sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng giai cấp công nhân Nghệ An hiện đại, đáp ứng yêu cầu mới 7

● Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Người cán bộ tận tụy, trách nhiệm, giàu lòng nhân ái trên quê hương Bác 10
- “Thủ lĩnh” trẻ vùng cao khắc ghi lời Bác dạy 12

● Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

- Nhìn thấu âm mưu chống phá đường lối đối ngoại của Việt Nam 14

● Trao đổi - kinh nghiệm

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tại xã Văn Hiến 16

● Thông tin thời sự trong tỉnh

- Khi cải cách hành chính được “đặt đúng tầm” và “giao đúng người” 19
- Lễ hội Làng Sen 2026 - nơi gắn kết giá trị di sản Hồ Chí Minh với tâm thức người dân 21
- Nâng cao vai trò cầu nối “ý Đảng - lòng Dân” của công tác dư luận xã hội trong tình hình mới 23
- Ngành Giáo dục Nghệ An tập trung triển khai các giải pháp cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm 2026 26
- Kết quả công tác bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ trong tháng 4/2026 27

● Thông tin trong nước

- Kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV 29
- Một số kết quả chủ yếu kinh tế - xã hội cả nước quý I năm 2026 33
- Phát triển “kinh tế bạc” và chính sách, chiến lược của Việt Nam 35
- Định hướng phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 38
- Tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện 40
- Kỳ họp thứ 05 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương 41

● Thông tin đối ngoại

- Một số kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm 42
- Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thái rồng bằng 0 châu Á mở rộng về tự chủ năng lượng 43
- Kết quả chuyến thăm chính thức Cộng hòa Italia và tham dự Đại hội đồng lần thứ 152, Liên minh Nghị viện thế giới (IPU-152) của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn từ ngày 11-17/4/2026 44
- Đẩy mạnh đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới 46

● Tin thế giới

- Khủng hoảng nguồn cung năng lượng toàn cầu và giải pháp ứng phó của các quốc gia 49
- Cuộc cạnh tranh trí tuệ nhân tạo giữa Mỹ và Trung Quốc hiện nay 50
- Quỹ Tiền tệ Quốc tế cân nhắc hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu 52

● Ý kiến đảng viên

- Tiếp tục nâng cao vai trò đảng viên trong sinh hoạt chi bộ thời kỳ chuyển đổi số 53

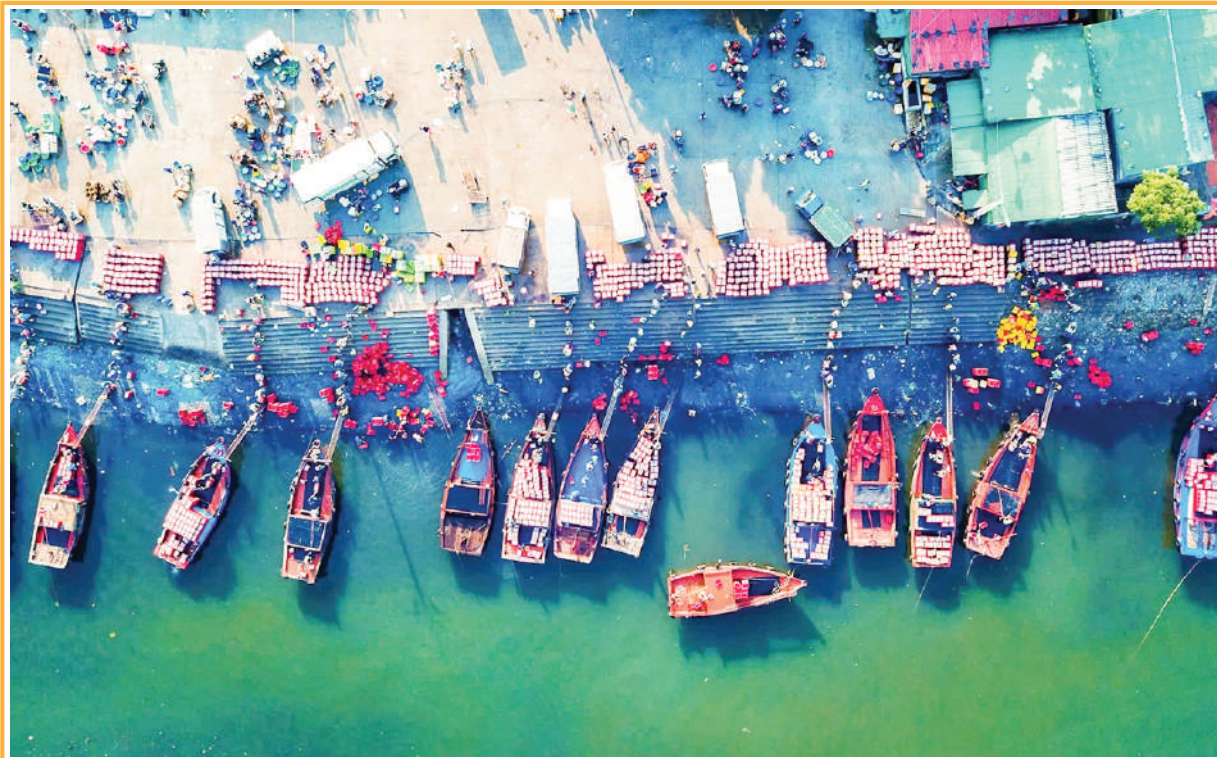
● Văn bản mới

**Ảnh bìa 1: Kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 - 19/5/2026)**



Lãnh đạo tỉnh tặng Bằng khen sinh viên xuất sắc tại Liên hoan sinh viên dân tộc thiểu số các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh lần thứ nhất, năm 2026

(Ảnh: Quang An)



Làng chài Nghi Thuỷ (Cửa Lò) khi thuyền cập bến

(Ảnh: ST)



Đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tham gia cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam do Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn dẫn đầu thăm chính thức Italia, tháng 4/2026

(Ảnh: TTXVN)



Đồng chí Võ Trọng Hải, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh trao hỗ trợ khắc phục thiên tai và các gia đình chính sách tỉnh Bôlykhamxay (Lào)

(Ảnh: Thành Cường)